

Kon Tum, ngày 04 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO
Tổng kết công tác tư pháp năm 2023
và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp công tác năm 2024
(Phục vụ Hội nghị triển khai công tác tư pháp năm 2024)

Triển khai Kế hoạch số 259/KH-UBND ngày 31/01/2023 của UBND tỉnh về triển khai công tác tư pháp năm 2023 và nhiệm vụ công tác năm 2023 trên địa bàn tỉnh đã được xác định tại Chương trình số 01/CTr-STP, ngày 08/02/2023 Chương trình công tác Tư pháp năm 2023, Sở Tư pháp báo cáo kết quả thực hiện công tác tư pháp năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2023

1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL):

a) *Công tác xây dựng, thẩm định, góp ý VBQPPL:* Tham mưu UBND tỉnh: trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định một số mức chi đặc thù đảm bảo cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Kon Tum¹; Trình Thường trực HĐND tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết bãi bỏ điểm a, điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 35/2020/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2020 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ Nghị quyết, nội dung trong Nghị quyết do HĐND tỉnh ban hành². Ban hành Quyết định bãi bỏ một số VBQPPL do UBND tỉnh ban hành³.

Tổng số VBQPPL trên địa bàn tỉnh ban hành 161 văn bản quy phạm pháp luật (*cấp tỉnh ban hành 73 văn bản, cấp huyện ban hành 64 văn bản, cấp xã ban hành 24 văn bản*); thực hiện thẩm định 170 dự thảo văn bản (*cấp tỉnh 104; cấp huyện 66*); tham gia ý kiến đối với 92 dự thảo văn bản; tham gia đề nghị xây dựng 78 văn bản QPPL; Thẩm định đề nghị xây dựng 04 Nghị quyết của HĐND tỉnh.

b) *Công tác kiểm tra VBQPPL:* Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch⁴ triển khai công tác pháp chế; kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL năm 2023 trên địa bàn tỉnh, theo đó: Sở Tư pháp đã tiến hành tự kiểm tra 59 Quyết định do UBND tỉnh ban hành. Qua tự kiểm tra chưa phát hiện văn bản trái pháp luật. Đã tiến hành kiểm tra theo thẩm quyền 52 văn bản do HĐND-UBND cấp huyện ban hành; qua kiểm tra chưa phát hiện văn bản trái pháp luật.

c) *Công tác rà soát, hệ thống hóa VBQPPL:* Đã tham mưu UBND tỉnh: Ban hành văn bản về việc tăng cường công tác rà soát văn bản⁵; Báo cáo bổ sung kết

¹ Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 11/7/2023 của HĐND tỉnh..

² Tờ trình số 17/TTr-STP ngày 06/02/2023

³ Quyết định số 19/2023/QĐ-UBND ngày 24/4/2023 của UBND tỉnh.

⁴ Kế hoạch số 4434/KH-UBND ngày 30/12/2022

⁵ Công văn số 673/UBND-NC_(m) ngày 28/8/2023 của UBND tỉnh.

quả soạn thảo, ban hành, kiểm tra, xử lý, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2022⁶; Báo cáo rà soát văn bản, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định bất cập, những vấn đề vướng mắc trong các luật, văn bản dưới luật⁷; Báo cáo rà soát các quy định có mâu thuẫn, chồng chéo, sơ hở, bất cập, các vấn đề vướng mắc trong các luật, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, văn bản dưới luật thuộc các lĩnh vực trọng tâm rà soát theo yêu cầu của Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội⁸.

d) Tham mưu UBND tỉnh Quyết định⁹ công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần trong năm 2022¹⁰.

đ) *Tình hình tổ chức triển khai thực hiện công tác hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019-2023*: Đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch về hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 - 2023 trên địa bàn tỉnh¹¹. Sở Tư pháp ban hành văn bản hướng dẫn các sở, ban, ngành xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản kỳ 2019-2023¹².

e) *Kết quả tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ và bố trí kinh phí, nhân lực cho công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát*: Tổ chức 01 Hội nghị bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác xây dựng văn bản, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và công tác pháp chế.

g) *Công tác cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật*: Việc đăng tải, cập nhật hiệu lực của văn bản đã được thực hiện theo đúng quy định của Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/8/2015 của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật. Đã tiến hành cập nhật 1.268 văn bản do HĐND, UBND tỉnh ban hành (trong đó: Nghị quyết: 350 văn bản; Quyết định 886 văn bản; Chỉ thị: 32 văn bản).

2. Công tác quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính¹³; Công tác tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật (TDTHPL)

Đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản: Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Kế hoạch triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi

⁶ Báo cáo số 37/BC-UBND ngày 30/02/2023 của UBND tỉnh.

⁷ Báo cáo số 292/BC-UBND ngày 28/8/2023 của UBND tỉnh.

⁸ Báo cáo số 289/BC-UBND ngày 25/8/2023 của UBND tỉnh.

⁹ Quyết định số 39/QĐ-CTUBND ngày 30 tháng 01 năm 2023

¹⁰ Trong đó: 39 văn bản hết hiệu lực toàn bộ trong năm 2022, 13 văn bản hết hiệu lực toàn bộ thuộc đối tượng của các kỳ công bố trước nhưng chưa được công bố, 08 văn bản hết hiệu lực một phần trong năm 2022, 01 văn bản hết hiệu lực một phần thuộc đối tượng của các kỳ công bố trước nhưng chưa được công bố.

¹¹ Kế hoạch số 262/KH-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2023

¹² Công văn số 648STP-XDKTr&PBPL ngày 20/4/2023 của Sở Tư pháp

¹³ Tổng số vụ vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh đã được phát hiện và xử lý là 4081 vụ (tăng 953 vụ so với cùng kỳ năm 2022); đã xử phạt 4265 đối tượng (tăng 972 đối tượng so với cùng kỳ năm 2022) với tổng số tiền phạt đã thu được là 12.112.290.391 đồng (tăng 3.679.357.037 đồng so với cùng kỳ năm 2022). Số tiền do chậm thi hành quyết định xử phạt tiền là 20.776.000 đồng; các khoản tiền khác thu từ XPVPHC là 940.416.134 đồng.

Tổng số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính: 10 (tăng 02 đối tượng so với cùng kỳ năm 2022); Đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị đưa vào trường giáo dưỡng: 01; Đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: 09.

Tổng số đối tượng bị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính: 10 (thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính: đưa vào trường giáo dưỡng và đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (tăng 02 đối tượng so với cùng kỳ năm 2022)).

Số đối tượng đang chấp hành quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính: 9 (tăng 01 đối tượng so với cùng kỳ năm 2022).

phạm hành năm 2023 trên địa bàn tỉnh¹⁴; Kế hoạch kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực Thuế năm 2023 trên địa bàn tỉnh¹⁵; Văn bản triển khai công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2023 trên địa bàn tỉnh¹⁶; Văn bản chỉ đạo việc tổng kết 05 năm thực hiện Đề án 242 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh¹⁷; Văn bản thống nhất chủ trương xây dựng Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước đối với công tác thi hành pháp luật về XLVPHC trên địa bàn tỉnh¹⁸. Văn bản về việc tăng cường công tác chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính¹⁹; Quyết định ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý Nhà nước đối với công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh²⁰. Báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2022²¹; Báo cáo kết quả công tác phòng, chống vi phạm pháp luật hành chính từ đầu năm 2023 phục vụ Kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII²².

3. Công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở

a) Công tác PBGDPL²³: Đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản triển khai công tác PBGDPL năm 2023 trên địa bàn tỉnh, cụ thể: Kế hoạch công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023²⁴; Kế hoạch thực hiện Đề án "*Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn*" năm 2023²⁵; Kế hoạch²⁶ về việc kiểm tra công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn TCPL năm 2023. Quyết định về việc miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh²⁷; Quyết định về việc công nhận báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh²⁸. Văn bản về việc tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc trong năm 2023²⁹. Công văn hưởng ứng Ngày

¹⁴ Kế hoạch số 258/KH-UBND ngày 31/01/2023; Kế hoạch số 475/KH-UBND ngày 27/02/2023

¹⁵ Quyết định số 108/QĐ-UBND ngày 15/03/2023

¹⁶ Công văn số 553/UBND-NC ngày 06/3/2023

¹⁷ Văn bản 1217/UBND-NC ngày 06/3/2023.

¹⁸ Công văn số 1393/UBND-NC ngày 16/5/2023

¹⁹ Công văn số 777/UBND-NC ngày 21/3/2023

²⁰ Quyết định số 50/2023/QĐ-UBND ngày 11/9/2023

²¹ Báo cáo số 427/BC-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2022

²² Báo cáo số 475/BC-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2023

²³ Biên soạn, đăng tải trên Trang Thông tin điện tử của Sở, Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh 46 loại tờ gấp phổ biến pháp luật²³, 02 tập tài liệu pháp luật²³, 03 Đề cương giới thiệu văn bản pháp luật định kỳ hàng quý²³; biên soạn, in ấn, cấp phát miễn phí 500 cuốn tài liệu "*200 câu Hỏi-đáp pháp luật về lao động, bảo hiểm xã hội*"; 14.000 tờ gấp phổ biến pháp luật về công chứng, phòng, chống bạo lực gia đình; 500 cuốn tài liệu 323 câu hỏi - đáp pháp luật liên quan đến khám bệnh, chữa bệnh; phòng, chống bạo lực gia đình; quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí đăng ký cư trú; phòng, chống ma túy; 350 cuốn tài liệu 345 câu hỏi- đáp pháp luật về giao thông đường bộ. Đồng thời, thường xuyên đăng tải các tin, bài có nội dung liên quan đến văn bản pháp luật mới... trên Trang Thông tin điện tử của Sở và Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh; phát hành 05 số Thông tin phổ biến pháp luật (5.500 cuốn), 03 số Tập san Tư pháp (2.100 cuốn) góp phần nâng cao hiểu biết và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

²⁴ Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 05/01/2023

²⁵ Kế hoạch số 654/KH-UBND ngày 13/3/2023

²⁶ Kế hoạch số 1989/KH-UBND ngày 28/6/2023

²⁷ Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 09/01/2023

²⁸ Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 10/01/2023

²⁹ Văn bản số 1718/UBND-NC ngày 08/6/2023

Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2023³⁰; Công văn về việc triển khai thực hiện Đề án "*Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân*" và Đề án "*Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027*"³¹; Công văn về việc tiếp tục thực hiện, nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật³². Báo cáo tổng kết việc thực hiện Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền trên địa bàn tỉnh³³.

Đã triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2023, đã phối hợp với đơn vị liên quan tổ chức các đợt xe lưu động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2023; đồng thời, biên soạn, đăng tải 16 loại tờ gấp phổ biến mục đích, ý nghĩa Ngày Pháp luật Việt Nam trên Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp, Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh. Tham mưu theo dõi, ban hành văn bản, kế hoạch hướng dẫn triển khai thực hiện có chất lượng, hiệu quả các Chương trình, Kế hoạch của Trung ương và địa phương đối với công tác PBGDPL³⁴; Thực hiện tốt các yêu cầu về số lượng, chất lượng, tiến độ báo cáo theo yêu cầu³⁵. Tổ chức 01 hội nghị phổ biến kiến thức pháp luật cho 42 đại biểu là cán bộ và Nhân dân huyện Ia H'Drai; 02 lớp bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ; phổ biến kiến thức pháp luật cho 83 đại biểu là tuyên truyền viên pháp luật trên địa bàn huyện Ia H'Drai và Tu Mơ Rông.

Tham mưu Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh ban hành Kế hoạch về hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL năm 2023³⁶; Văn bản phổ biến các luật, nghị quyết mới được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 4, Kỳ họp bất thường lần thứ hai; Văn bản phổ biến các luật, nghị quyết mới được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 5 và triển khai một số nhiệm vụ về công tác PBGDPL³⁷; Văn bản cung cấp Đề cương phổ biến pháp luật Quý I, II, III năm 2023³⁸; tiếp tục

³⁰ Công văn số 1921/UBND-NC ngày 23/6/2023

³¹ Công văn số 2428/UBND-NC ngày 28/7/2023

³² Công văn số 3862/UBND-NC ngày 08/11/2023

³³ Báo cáo số 344/BC-UBND ngày 06/10/2023

³⁴ Văn bản số 89/STP-XDKTr&PBPL ngày 13/01/2023; Văn bản số 544/STP-XDKTr&PBPL ngày 06/4/2023; Kế hoạch số 25/KH-STP ngày 02/3/2023 về tổ chức các lớp bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ; hội nghị phổ biến kiến thức pháp luật thuộc lĩnh vực PBGDPL năm 2023; Văn bản số 430/STP-XDKTr&PBPL ngày 21/3/2023 về phổ biến, thực hiện các quy định của pháp luật về hợp đồng, giao dịch; Văn bản số 661/STP-XDKTr&PBPL ngày 21/4/2023 về việc báo cáo đánh giá về thực trạng, tình hình hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; Văn bản số 749/STP-XDKTr&PBPL ngày 09/5/2023 về việc phối hợp báo cáo tổng kết Chương trình phối hợp công tác PBGDPL; Văn bản số 808/STP-XDKTr&PBPL ngày 16/5/2023 về việc cung cấp Sổ tay pháp luật và kỹ năng truyền thông về giảm thiểu tảo hôn, hôn nhân cận huyết; Văn bản số 869/STP-XDKTr&PBPL ngày 26/5/2023 về việc báo cáo kết quả công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật 06 tháng đầu năm 2023...

³⁵ Báo cáo số 236/BC-STP ngày 12/6/2023 sơ kết 01 năm thực hiện Đề án "*Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027*" năm 2023 trên địa bàn tỉnh; Báo cáo số 10/BC-STP ngày 06/01/2023 về việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội về các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; Báo cáo số 59/BC-STP ngày 09/02/2023 Báo cáo kết quả PBGDPL về lâm nghiệp cho người dân; Báo cáo số 71/BC-STP ngày 21/02/2023 kết quả công tác PBGDPL về chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; Báo cáo số 101/BC-STP ngày 15/3/2023 kết quả thực hiện Tiêu chí xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật Quý I năm 2023.

³⁶ Kế hoạch số 85/KH-HĐPH ngày 11/01/2023

³⁷ Văn bản số 1278/STP-HĐPH ngày 26/7/2023.

³⁸ Văn bản: số 211/STP-HĐPH ngày 14/02/2023; số 815/STP-HĐPH ngày 17/5/2023; số 1357/STP-HĐPH ngày 07/8/2023.

triển khai thực hiện Quyết định số 977/QĐ-TTg phê duyệt Đề án *"Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân"*³⁹; hướng dẫn thực hiện và sơ kết 01 năm thực hiện Đề án *"Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 -2027"* năm 2023⁴⁰; Quyết định về việc thành lập Đoàn kiểm tra công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023⁴¹. Tổ chức kiểm tra công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại huyện Đắk Glei, Kon Rẫy năm 2023⁴².

Trong năm 2023, trên địa bàn tỉnh Kon Tum đã tổ chức 3.408 cuộc phổ biến pháp luật trực tiếp với sự tham gia của 198.722 lượt người tham dự; tổ chức 41 cuộc thi tìm hiểu pháp luật; phát hành 210.516 loại tài liệu miễn phí. Phát hành 04 số Tập san Tư pháp; 06 số Thông tin Phổ biến, giáo dục pháp luật; 4.000 tập Hỏi đáp pháp luật; hàng ngàn lần phát sóng chương trình PBGDPL trên đài truyền thanh xã.

b) Công tác hòa giải cơ sở Đã tổ chức thành công Hội thi Hoà giải viên giỏi tỉnh Kon Tum - lần thứ V năm 2023⁴³; Thành lập Đoàn tham dự Vòng thi khu vực miền Trung - Tây Nguyên, Hội thi Hòa giải viên giỏi toàn quốc lần thứ IV tại tỉnh Khánh Hòa; Ban hành Kế hoạch tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở⁴⁴ và Báo cáo kết quả theo quy định⁴⁵. Tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo tiếp tục thực hiện một số nội dung hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023⁴⁶. Hiện nay, toàn tỉnh có 762 tổ hòa giải với 4.827 hòa giải viên; Các Tổ hòa giải đã tiếp nhận 383 vụ việc, hòa giải thành 337 vụ, đạt gần 88%.

c) Công tác xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật: Tham mưu UBND tỉnh: Báo cáo kết quả đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022⁴⁷. Văn bản về việc tiếp tục thực hiện một số nội dung hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023⁴⁸.

Cùng với đó, Sở Tư pháp hướng dẫn, đôn đốc các địa phương thực hiện đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đảm bảo đúng trình tự, thủ tục và thời gian hoàn thành theo quy định⁴⁹. Tổ chức 01 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Biên soạn, phát hành Sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ chuẩn tiếp cận pháp luật.

³⁹ Văn bản số 285/STP-HĐPH ngày 01/3/2023.

⁴⁰ Văn bản số 818/STP-HĐPH ngày 17/5/2023.

⁴¹ Quyết định số 2486/QĐ-HĐPH ngày 02/8/2023

⁴² Thông báo số 65/TB-ĐKTHĐPH ngày 16/8/2023 về việc kiểm tra công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại các huyện Đắk Glei, Kon Rẫy năm 2023.

⁴³ Kế hoạch số 2010/KH-UBND ngày 29/6/2023 Kế hoạch tổ chức Hội thi Hòa giải viên giỏi tỉnh Kon Tum - lần thứ V năm 2023

⁴⁴ Kế hoạch số 1679/KH-UBND ngày 06/6/2023

⁴⁵ Báo cáo số 290/BC-UBND ngày 25/8/2023

⁴⁶ Công văn số 3857/UBND-NC ngày 08/11/2023 về việc.

⁴⁷ Báo cáo số 46/BC-UBND ngày 02/3/2022

⁴⁸ Công văn số 3857/UBND-NC ngày 08/11/2023.

⁴⁹ Văn bản số 2076/STP-XDKTr&PBPL ngày 22/12/2022 về việc đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022; Văn bản số 212/STP-XDKTr&PBPL ngày 15/02/2023 về việc báo cáo kết quả đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022.

4. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, đăng ký giao dịch bảo đảm, bồi thường nhà nước.

a) *Công tác hộ tịch*⁵⁰: Đã tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai số hoá sổ hộ tịch trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên địa bàn tỉnh; tăng cường đơn đốc, chỉ đạo việc triển khai thực hiện số hoá sổ hộ tịch trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên địa bàn tỉnh; tích hợp kết nối hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Kon Tum với hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử⁵¹.

Sở Tư pháp thường xuyên theo dõi rà soát đội ngũ công chức hộ tịch, đồng thời chỉ đạo UBND các huyện, thành phố tạo điều kiện cho công chức hộ tịch UBND cấp xã, cấp huyện được tham dự các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch do các đơn vị đủ điều kiện tổ chức và cấp chứng chỉ theo quy định của luật hộ tịch. Tăng cường triển khai thực hiện các văn bản, hướng dẫn của Bộ Tư pháp liên quan đến công tác hộ tịch và triển khai thực hiện Thông tư của Bộ Tư pháp về TGPL và hộ tịch⁵².

Tham mưu UBND tỉnh thường xuyên quán triệt, chỉ đạo triển khai thực hiện thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Phát triển ứng dụng về dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum (*Đề án 06*). Đến nay, tỉnh Kon Tum đã tích hợp, kết nối liên thông dữ liệu giữa Công dịch vụ công/Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh với Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử.

Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án 06⁵³ theo yêu cầu của Bộ Tư pháp. Tổng hợp báo cáo khó khăn, vướng mắc liên quan đến việc bỏ, nộp xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy hoặc các giấy tờ có xác nhận của địa phương nơi cư trú khi thực hiện các TTHC liên quan đến lĩnh vực tư pháp⁵⁴. Thực hiện rà soát, đánh giá kết quả triển khai thực hiện kết nối Đề án 06 theo hướng dẫn tại Công văn số 1552/BTTTT-THH⁵⁵.

- *Tình hình thực hiện liên thông TTHC*: Đã tham mưu UBND tỉnh: quán triệt, đơn đốc chỉ đạo các cơ quan liên quan triển khai thực hiện nhiệm vụ 02 nhóm TTHC liên thông nói trên⁵⁶; Ban hành Kế hoạch triển khai 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông “Đăng ký khai sinh - Đăng ký thường trú - Cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi” và “Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Hỗ trợ chi phí mai táng, trợ cấp mai táng” trên địa bàn tỉnh Kon Tum⁵⁷. Đồng thời, thực

⁵⁰ Dữ liệu số hóa sổ hộ tịch lịch sử trên cơ sở dữ liệu phần mềm hộ tịch 158: Dữ liệu Sổ đăng ký khai sinh: 20.873 trường hợp; Dữ liệu Sổ đăng ký kết hôn: 5.627 trường hợp; Dữ liệu Sổ đăng ký khai tử: 1.842 trường hợp; Dữ liệu đăng ký cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân: 2.199 trường hợp; Dữ liệu đăng ký nhận cha, mẹ, con: 105 trường hợp.

Dữ liệu số hóa sổ hộ tịch lịch sử trên cơ sở dữ liệu phần mềm hộ tịch điện tử (nhập dữ liệu cũ): Giai đoạn I (từ 01/01/2016 đến 31/12/2018): 1.436 trường hợp; Giai đoạn II (từ 01/01/2006 đến 31/12/2015): 10.539 trường hợp; Giai đoạn III (từ 01/01/1999 đến 31/12/2005): 6.917 trường hợp; Giai đoạn IV (từ 01/01/1976 đến 31/12/1998): 5.639 trường hợp; Giai đoạn V (từ 01/01/1975 trở về trước): 4.043 trường hợp.

⁵¹ Công văn số 300/UBND-NC ngày 06/02/2023

⁵² Công văn số 167/STP-HC&BTTP ngày 06/02/2023 của Sở Tư pháp;

⁵³ Báo cáo số 136/BC-STP ngày 12/04/2023;

⁵⁴ Công văn số 653/STP-HC&BTTP ngày 20/04/2023;

⁵⁵ Công văn số 784/STP-HC&BTTP ngày 12/05/2023;

⁵⁶ Công văn số 1784/UBND-TTHC ngày 14/6/2023;

⁵⁷ Kế hoạch số 2762/KH-UBND ngày 24/8/2023

hiện chỉ đạo của Bộ Tư pháp⁵⁸, Sở Tư pháp đã triển khai thực hiện 02 nhóm TTHC liên thông ngay sau khi 02 nhóm TTHC được kết nối liên thông trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với phần mềm dịch vụ công liên thông⁵⁹. Báo cáo kết quả triển khai 02 nhóm TTHC liên thông "Đăng ký khai sinh - Đăng ký thường trú - Cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi" và "Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng" trên địa bàn tỉnh Kon Tum⁶⁰. Cấp 536 tài khoản cho các cá nhân có liên quan để thực hiện việc ký số và đóng dấu Giấy khai sinh và Trích lục khai tử điện tử.

b) Công tác quốc tịch: Tiếp tục quán triệt triển khai thực hiện Luật Quốc tịch Việt Nam và các văn bản quy định chi tiết thi hành. Chỉ đạo việc triển khai Quyết định số 514/QĐ-BTP ngày 01/4/2021 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai Thỏa thuận toàn cầu về di cư hợp pháp, an toàn và trật tự của Liên hợp quốc của Bộ Tư pháp giai đoạn 2020-2030. Tiếp tục triển khai thực hiện Tiểu Đề án “Giải quyết các vấn đề về quốc tịch, hộ tịch, cư trú và các giấy tờ tùy thân khác cho người dân di cư tự do từ Campuchia trở về nước” và các quy định của pháp luật có liên quan giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh. Tổ chức Hội nghị phổ biến, quán triệt Tiểu Đề án “Giải quyết các vấn đề về quốc tịch, hộ tịch, cư trú và các giấy tờ tùy thân khác cho người dân di cư tự do từ Campuchia trở về nước” và các quy định của pháp luật có liên quan giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh.

c) Công tác chứng thực: Tiếp tục quán triệt triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch và Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 23/2015/NĐ-CP. Tham mưu UBND tỉnh UBND tỉnh tăng cường công tác chỉ đạo, quán triệt triển khai thực hiện có hiệu quả, trong đó, giao Sở Tư pháp đôn đốc, chấn chỉnh việc thực hiện chứng thực chữ ký người dịch đảm bảo đúng quy định trên địa bàn; tham mưu văn bản⁶¹ đề nghị phối hợp đẩy mạnh việc chứng thực bản sao điện tử từ bản chính nhằm bảo đảm chỉ tiêu cung cấp dịch vụ công trực tuyến và văn bản⁶² cung cấp thông tin việc chứng nhận hợp đồng, giao dịch trên địa bàn tỉnh.

d) Công tác nuôi con nuôi: Báo cáo kết quả rà soát Cơ sở trợ giúp xã hội, đánh giá trẻ em tại cơ sở trợ giúp xã hội cần tìm gia đình thay thế; rà soát, đánh giá việc trẻ em cần được nhận làm nuôi con nuôi đối với trẻ em đang được cá nhân, gia đình, tổ chức tạm thời nuôi dưỡng hoặc chăm sóc thay thế theo quy định pháp luật trên địa bàn tỉnh và đã có báo cáo gửi các cơ quan có liên quan. Báo cáo kết quả rà soát Cơ sở trợ giúp xã hội, đánh giá trẻ em tại cơ sở trợ giúp xã hội cần tìm gia đình thay thế; Rà soát, đánh giá việc trẻ em cần được nhận làm nuôi con nuôi đối với trẻ em đang được cá nhân, gia đình, tổ chức tạm thời nuôi dưỡng hoặc chăm sóc thay thế theo quy định pháp luật trên địa bàn tỉnh theo quy định.

⁵⁸ Công văn số 429/HTQTCT-HT ngày 21/4/2023 của Cục hộ tịch, quốc tịch, chứng thực.

⁵⁹ Công văn số 760/STP-HC&BTTP ngày 10/5/2023

⁶⁰ Báo cáo số 350/BC-STP ngày 29/08/2023 của Sở Tư pháp.

⁶¹ Văn bản số 1706/STP-HC&BTTP ngày 25/9/2023 của Sở Tư pháp.

⁶² Văn bản số 1686/STP-HC&BTTP ngày 22/9/2023 của Sở Tư pháp.

*đ) Công tác lý lịch tư pháp*⁶³: Việc triển khai tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực Lý lịch tư pháp của Sở Tư pháp, Lãnh đạo Sở và công chức trực tiếp giải quyết TTHC tại Sở Tư pháp đã được cấp tài khoản để khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi công dân thực hiện thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

*Hệ thống cơ sở dữ liệu Lý lịch tư pháp*⁶⁴: Về cơ bản đảm bảo ổn định, tích hợp. Hiện nay Phần mềm cơ sở dữ liệu Lý lịch tư pháp đã được tích hợp, kết nối liên thông dữ liệu giữa Cổng dịch vụ công/Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh. Sở Tư pháp đã báo cáo tình hình xây dựng nội dung tái cấu trúc quy trình thực hiện thủ tục cấp phiếu Lý lịch tư pháp trực tuyến trên địa bàn tỉnh⁶⁵.

e) Công tác bồi thường nhà nước: Tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch sơ kết 05 năm thi hành Luật Trách nhiệm Bồi thường của Nhà nước trên địa bàn tỉnh⁶⁶, đồng thời báo cáo kết quả theo quy định⁶⁷.

g) Công tác Đăng ký biện pháp bảo đảm: Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh⁶⁸. Theo đó, Sở Tư pháp tổ chức Hội nghị quán triệt, phổ biến triển khai Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm và tổ chức 04 cuộc kiểm tra công tác đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch đề ra.

5. Công tác hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý, đấu giá tài sản, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

*a) Công tác Luật sư, tư vấn pháp luật*⁶⁹: Tham mưu UBND tỉnh tổng kết thi hành Luật Luật sư trên địa bàn tỉnh⁷⁰, chỉ đạo về kiện toàn chức danh Chủ nhiệm Đoàn Luật sư tỉnh.

Sở Tư pháp tổ chức sơ kết thực hiện Quy chế phối hợp giữa Bộ Tư pháp và Liên đoàn Luật sư Việt Nam về hoạt động TGPL của Luật sư; tham mưu triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước về công tác luật sư⁷¹.

⁶³ Số lượng hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 và hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 đã giải quyết trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công cấp tỉnh tại địa phương (số liệu tính từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/10/2023): Tổng số tiếp nhận là 2.233 hồ sơ, trong đó: Tiếp nhận hồ sơ yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp số 1: 1,69 hồ sơ; tiếp nhận hồ sơ yêu cầu cấp phiếu Lý lịch tư pháp số 2: 540 hồ sơ.

⁶⁴ Tiếp nhận: 3.545 thông tin LLTP; Lập hồ sơ: 310 hồ sơ; Cung cấp thông tin LLTP cho các tỉnh và Trung tâm LLTPQG: 425 thông tin. Chuyển Tòa án Quân sự Trung ương xác minh trường hợp có thời gian công tác trong quân ngũ theo quy định.

⁶⁵ Báo cáo số 121/BC-STP ngày 29/3/2023 của Sở Tư pháp;

⁶⁶ Kế hoạch số 1769/KH-UBND ngày 13/6/2023

⁶⁷ Báo cáo số 276/BC-UBND ngày 11/8/2023 của UBND tỉnh.

⁶⁸ Kế hoạch số 495/KH-UBND ngày 28/02/2023;

⁶⁹ Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 04 tổ chức hành nghề Luật sư với 07 luật sư hành nghề tại địa phương.

⁷⁰ Báo cáo số 53/BC-UBND ngày 08/3/2023

⁷¹ Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề Luật sư (An Nghiệp); thông báo đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hành nghề Luật sư (Phan Anh Cảnh). Đề nghị Bộ Tư pháp cấp chứng chỉ hành nghề luật sư đối với 01 trường hợp. Kiểm tra về tổ chức, hoạt động hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh năm 2023. Ban hành văn bản khuyến nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương về những rủi ro khi thực hiện mua, bán, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, tài sản trên đất bằng Hợp đồng ủy quyền; đề nghị các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh trong quá trình hành nghề chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật công chứng và các quy định pháp luật có liên quan.

b) *Công tác Công chứng*⁷²: Triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước về công chứng⁷³; Báo cáo tình hình xây dựng, khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin công chứng⁷⁴; Báo cáo kết quả tự kiểm tra, rà soát các VBQPPL do HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành quy định về công tác công chứng trên địa bàn tỉnh; triển khai thử nghiệm Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Báo cáo kết quả thực hiện một số quy định của pháp luật về hoạt động công chứng⁷⁵.

c) *Công tác Giám định tư pháp*: Tham mưu UBND tỉnh: ban hành Quyết định ban hành quy chế phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về công tác giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Kon Tum⁷⁶; Quyết định kiện toàn Tổ giúp việc Ban chỉ đạo thực hiện Đề án "Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động giám định tư pháp" tỉnh⁷⁷; Công bố danh sách giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh⁷⁸. Ban hành văn bản⁷⁹ tăng cường tổ chức, hoạt động và quản lý giám định tư pháp. Báo cáo tổng kết triển khai, thực hiện Luật Giám định tư pháp và Đề án tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp⁸⁰.

Ban chỉ đạo thực hiện Đề án "Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp" tỉnh Kon Tum đã tổ chức họp triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2023⁸¹. Ban hành kế hoạch kiểm tra của Ban chỉ đạo thực hiện Đề án "Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp" tỉnh năm 2023⁸².

d) *Công tác Trợ giúp pháp lý*⁸³: Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính năm 2023⁸⁴; Hội đồng phối hợp trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra thực hiện công tác phối hợp trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng trên địa bàn tỉnh năm 2023⁸⁵. Báo cáo kết quả

⁷² Trên địa bàn tỉnh có 06 tổ chức hành nghề công chứng, trong đó có 02 Phòng công chứng và 04 Văn phòng công chứng. Tổng số có 13 công chứng viên đang hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh.

⁷³ Đề nghị Bộ Tư pháp xem xét, bổ nhiệm công chứng viên đối với đối với 01 trường hợp; thông báo thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của các Văn phòng công chứng; đăng ký kiểm tra tập sự, hành nghề và cấp Thẻ công chứng viên theo đề nghị của các tổ chức, cá nhân. Tăng cường hoạt động quản lý nhà nước trong lĩnh vực công chứng;

⁷⁴ Báo cáo số 144/BC-STP ngày 14/04/2023;

⁷⁵ Báo cáo số 181/BC-STP ngày 11/5/2023;

⁷⁶ Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND ngày 17/3/2023;

⁷⁷ Quyết định số 3650/QĐ-BCĐ ngày 24/10/2023.

⁷⁸ Văn bản số 496/UBND-NC ngày 28/02/2023.

⁷⁹ Văn bản số 2213/UBND-NC ngày 13/7/2023 của Sở Tư pháp.

⁸⁰ Báo cáo số 343/BC-UBND ngày 29/9/2023.

⁸¹ Kết luận số 01/KL-BCĐ ngày 24/4/2023;

⁸² Kế hoạch số 64/KH-BCĐ ngày 14/9/2023 của Sở Tư pháp.

⁸³ Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Kon Tum đã tổ chức được 22 đợt truyền thông về trợ giúp pháp lý với tổng số người tham dự là 1.727 người. Biên soạn và in 30.000 tờ "Một số quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý", 10.800 tờ gấp pháp luật về trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính, 16.000 tờ "Một số quy định pháp luật về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống" và đã cấp phát cho các đối tượng trong các đợt truyền thông pháp luật. Tổng số vụ việc tham gia tố tụng là 130 vụ (hình sự: 127; dân sự: 03 vụ) (trong đó bảo vệ 32 vụ, bào chữa 96 vụ). Trợ giúp viên Trung tâm thực hiện 127 vụ; Luật sư hợp đồng với Trung tâm thực hiện 03 vụ.

⁸⁴ Kế hoạch số 575/KH-UBND ngày 07/3/2023;

⁸⁵ Kế hoạch số 50/KH-HĐPH ngày 29/05/2023 của Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tố tụng;

triển khai thi hành Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh⁸⁶.

Triển khai nội dung đánh giá chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý và đánh giá hiệu quả vụ việc trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng để xác định vụ việc trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng thành công năm 2023⁸⁷; triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi, người cao tuổi có khó khăn về tài chính giai đoạn 2022-2030 trên địa bàn tỉnh⁸⁸. Ban hành Kế hoạch số kiểm tra thực hiện công tác phối hợp trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng trên địa bàn tỉnh năm 2023⁸⁹.

*đ) Công tác đấu giá tài sản*⁹⁰: Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Quy định về tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất; đấu giá quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc sở hữu Nhà nước để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh; Triển khai thực hiện Nghị định 10/2023/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh⁹¹; Báo cáo kết quả 01 năm thực hiện Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn lực chọn tổ chức đấu giá tài sản⁹²; Báo cáo kết quả tham vấn của Cục Bỏ trợ tư pháp - Bộ Tư pháp về thành phần hồ sơ, tài liệu đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản⁹³; Báo cáo kết quả tự kiểm tra, rà soát các VBQPPL do HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành quy định về công tác đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh⁹⁴; Ban hành Quyết định⁹⁵ thành lập Đoàn kiểm tra công tác lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản theo Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp trên địa bàn tỉnh năm 2023

e) Công tác Thừa phát lại: Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch kiểm tra tổ chức và hoạt động thừa phát lại trên địa bàn tỉnh năm 2023⁹⁶. Báo cáo kết quả tự rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do UBND, HĐND tỉnh ban hành quy định về công tác Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh⁹⁷. Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hoạt động cho Văn phòng Thừa phát lại⁹⁸. Ban hành Quyết định⁹⁹ tạm ngừng hoạt động Văn phòng Thừa phát lại Kon Tum. Cung cấp¹⁰⁰ số liệu kết quả hoạt động Thừa phát lại theo yêu cầu của Bộ Tư pháp.

g) Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp: Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh năm 2023¹⁰¹. Theo kế hoạch, Sở Tư pháp biên soạn, đăng tải trên

⁸⁶ Báo cáo số 349/BC-UBND ngày 02/10/2023.

⁸⁷ Kế hoạch số 29/KH-STP ngày 13/3/2023;

⁸⁸ Công văn số 2078/STP-HC&BTTP ngày 22/12/2022;

⁸⁹ Kế hoạch số 50/KH-HĐPH ngày 29/5/2023 của Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tố tụng.

⁹⁰ Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 01 Trung tâm và 05 doanh nghiệp đấu giá tài sản với 14 người là Đấu giá viên.

⁹¹ Công văn số 610/STP-HC&BTTP ngày 14/4/2023;

⁹² Báo cáo số 213/BC-STP ngày 31/5/2023;

⁹³ Báo cáo số 153/BC-STP ngày 21/4/2023;

⁹⁴ Báo cáo số 68/BC-STP ngày 21/02/2023;

⁹⁵ Quyết định số 120/QĐ-STP ngày 02/10/2023 của Sở Tư pháp.

⁹⁶ Kế hoạch số 52/KH-STP ngày 31/05/2023;

⁹⁷ Báo cáo số 493/BC-STP ngày 16/12/2022;

⁹⁸ Thông báo số 54/STP-HC&BTTP ngày 11/01/2023;

⁹⁹ Quyết định số 81/QĐ-STP ngày 10/7/2023 của Sở Tư pháp.

¹⁰⁰ Văn bản số 1671/STP-HC&BTTP ngày 20/9/2023 của Sở Tư pháp.

¹⁰¹ Kế hoạch số 4435/KH-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh.

Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum và Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh 30 loại Tờ gấp¹⁰²; Biên soạn, in ấn, phát hành Tài liệu hỏi - đáp pháp luật liên quan đến hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp (250 câu hỏi - đáp pháp luật); Biên soạn, in ấn, phát hành Tài liệu về giải đáp các tình huống pháp luật về doanh nghiệp (gồm 60 tình huống pháp luật). Tổ chức Hội nghị bồi dưỡng kiến thức pháp luật và hướng dẫn kỹ năng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp năm 2023.

6. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

a) Công tác thanh tra, kiểm tra: Ban hành Quyết định¹⁰³ về việc phê duyệt Kế hoạch công tác thanh tra năm 2023. Thanh tra Sở Tư pháp đã thực hiện 01 cuộc thanh tra về việc chấp hành các quy định của pháp luật về công chứng, chứng thực và phòng, chống tham nhũng tại Phòng Công chứng số 1 tỉnh Kon Tum. Thanh tra chuyên ngành trong công tác hộ tịch, chứng thực tại UBND huyện Tu Mơ Rông và Phòng Tư pháp huyện Tu Mơ Rông; trong lĩnh vực luật sư tại Văn phòng Luật sư An Nghiệp và Cộng sự Kết thúc thanh tra, Trưởng đoàn thanh tra đã báo cáo kết quả thanh tra¹⁰⁴ và tham mưu Giám đốc Sở ban hành Kết luận thanh tra theo quy định của pháp luật¹⁰⁵.

b) Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo: Sở Tư pháp ban hành Thông báo lịch tiếp công dân định kỳ của Lãnh đạo Sở năm 2023¹⁰⁶ và triển khai thực hiện nghiêm túc. Trong năm 2023, Sở đã tiếp nhận và xử lý 12 đơn thư của công dân và đã có văn bản trả lời để công dân được biết¹⁰⁷; ban hành Văn bản về

¹⁰² về tiêu chí quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp xã hội; Đăng ký doanh nghiệp qua mạng thông tin điện tử; Một số quy định về hoạt động đầu tư trong khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao và khu kinh tế; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài chấm dứt hiệu lực trong trường hợp nào; Ngành nghề ưu đãi đầu tư; Xác định địa bàn ưu đãi đầu tư trong trường hợp thay đổi địa giới hành chính; Cơ chế giải quyết vướng mắc của nhà đầu tư và phòng ngừa tranh chấp giữa nhà nước và nhà đầu tư; Một số chính sách về đầu tư kinh doanh; Quy định pháp luật về tổ chức lại, giải thể và phá sản doanh nghiệp; Quy định pháp luật về tổ chức lại, giải thể và phá sản doanh nghiệp; Tìm hiểu về Luật doanh nghiệp; Tìm hiểu quy định pháp luật về đăng ký tên doanh nghiệp; Thẩm quyền và thủ tục chấp nhận chủ trương đầu tư ra nước ngoài; Một số quy định pháp luật về nhãn hàng hóa; Tiêu chí xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa; Các nguyên tắc hỗ trợ và hành vi bị nghiêm cấm trong Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017; Giới thiệu một số quy định của pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; Các nguyên tắc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo...

¹⁰³ Quyết định số 194/QĐ-STP ngày 06 tháng 12 năm 2022

¹⁰⁴ Báo cáo số 12/BC-ĐTT ngày 17/4/2023; Báo cáo số 12/BC-ĐTT ngày 17/4/2023; Báo cáo số 34/BC-ĐTT ngày 27/6/2023.

¹⁰⁵ Kết luận thanh tra số 02/KL-STP ngày 15/5/2023; Kết luận thanh tra số 02/KL-STP ngày 15/5/2023; Kết luận thanh tra số 03/KL-STP ngày 18/7/2023 của Giám đốc Sở Tư pháp.

¹⁰⁶ Thông báo số 103/TB-STP ngày 26 tháng 12 năm 2022.

¹⁰⁷ Văn bản số 2042/STP-TTr ngày 16 tháng 12 năm 2022 về việc trả lời Đơn khiếu nại của công dân Nguyễn Thị Ngát và Văn bản số 2098/STP-TTr ngày 26 tháng 12 năm 2022 về việc trả lời Đơn kiến nghị của công dân Nguyễn Thị Ngát; Văn bản số 2129/STP-TTr ngày 30 tháng 12 năm 2022 trả lời Đơn yêu cầu của công dân – Ông Bùi Ngọc Linh và bà Lê Thị Bình; Văn bản số 10/STP-TTr ngày 03 tháng 01 năm 2023 về việc trả lời Đơn xin cứu xét của bà Võ Thị Quyên; Văn bản số 94/STP-TTr ngày 16 tháng 01 năm 2023 về việc trả lời Đơn tố cáo của công dân; Văn bản số 107/STP-TTr ngày 18 tháng 01 năm 2023 về việc trả lời Đơn khiếu nại của công dân Bùi Thị Kim Ngân; Văn bản số 114/STP-TTr ngày 19 tháng 01 năm 2023 về việc trả lời Đơn khiếu nại của công dân ông Đào Hùng Sơn; Văn bản số 284/STP-TTr ngày 01 tháng 3 năm 2023 trả lời về việc trả lời Đơn tố cáo của công dân; Văn bản số 312/STP-TTr ngày 03 tháng 3 năm 2023 trả lời về việc Đơn yêu cầu bảo vệ thông tin của Công ty TNHH Ngọc Thiên Phú Kon Tum; Văn bản số 1483/STP-TTr ngày 25 tháng 08 năm 2023 về việc trả lời Đơn trình báo của Võ Thị Thu Lan.

việc chuyển đơn có dấu hiệu tội phạm sang Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kon Tum¹⁰⁸.

c) Công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí: Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch¹⁰⁹ về khắc phục các vi phạm, khuyết điểm, tồn tại đã được nêu tại Kết luận số 1595/KL-TTCTP của Thanh tra Chính phủ và ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái tại Công văn số 6819/VPCP-V.I ngày 12/10/2022 của Văn phòng Chính phủ. Kế hoạch về triển khai công tác PCTN, tiêu cực và tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc năm 2023¹¹⁰.

Sở Tư pháp thường xuyên chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về minh bạch tài sản, thu nhập đối với công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định. Bên cạnh đó, thực hiện nghiêm túc việc công khai theo quy định của pháp luật đối với việc mua sắm công; đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý tài chính, ngân sách; công bố công khai các thủ tục hành chính, các loại biểu mẫu, quy trình giải quyết, thời gian giải quyết và mức thu các loại phí, lệ phí....

7. Công tác tổ chức cán bộ; thi đua, khen thưởng

a) Công tác tổ chức cán bộ: Tham mưu Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh cho ý kiến về công tác cán bộ đối với việc kiện toàn chức danh Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước¹¹¹. Ban hành Kế hoạch luân chuyển, điều động, biệt phái, chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức, người lao động năm 2023¹¹²; Kế hoạch Số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tư pháp năm 2024¹¹³; Kế hoạch biên chế công chức 2024¹¹⁴. Thực hiện công tác kiện toàn, tổ chức cán bộ đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của ngành, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao¹¹⁵.

Bên cạnh đó, Sở Tư pháp đã thường xuyên tăng cường việc nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ trình độ lý luận chính trị, quản lý nhà nước... cho đội ngũ công chức, viên chức của ngành¹¹⁶.

⁽¹⁰⁸⁾ Văn bản số 106/STP-TTTr ngày 18 tháng 01 năm 2023.

¹⁰⁹ Kế hoạch số 03/KH-STP ngày 16 tháng 01 năm 2023

¹¹⁰ Kế hoạch số 28/KH-STP ngày 08 tháng 3 năm 2023

¹¹¹ Thông báo số 390-TB/BCSD ngày 17/5/2023

¹¹² Kế hoạch số 01/KH-STP, ngày 16/01/2023

¹¹³ Kế hoạch số 47/KH-TP, ngày 16/5/2023

¹¹⁴ Kế hoạch số 51/KH-STP, ngày 30/5/2023

¹¹⁵ Quyết định phê duyệt Bản mô tả công việc và Khung năng lực vị trí việc làm tại Trung tâm TGPL NN. Quyết định về việc tiếp nhận và phân công công tác đối với 02 trường hợp công chức. Quyết định về việc cho công chức thôi việc theo nguyện vọng đối với 01 trường hợp; Quyết định về việc điều động công chức 01 trường hợp. Quyết định về việc miễn nhiệm chức vụ đối với 01 trường hợp; Quyết định phân công nhiệm vụ các đồng chí lãnh đạo Sở. Trình Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị bổ sung quy hoạch chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và phê duyệt các chức danh thuộc diện BCSD ủy ban nhân dân tỉnh quản lý giai đoạn 2026-2031; Quyết định về việc giao nhiệm vụ phụ trách, điều hành Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước, trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum. Trình cấp có thẩm quyền quyết định mức hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với 02 trường hợp và hưởng phụ cấp thâm niên đối với 01 trường hợp. Nâng lương thường xuyên đối với 07 trường hợp; Quyết định nghỉ hưu để hưởng chế độ bảo hiểm xã hội đối với 01 trường hợp viên chức. Về việc đề xuất số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp. Ban hành Quyết định miễn nhiệm và thù hồi thê trợ giúp viên pháp lý đối với ông Phạm Hồ đã nghỉ hưu theo chế độ...

¹¹⁶ Đăng ký nhu cầu đào tạo lý luận chính trị năm 2023; Lập danh sách cử công chức tham gia bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh đối tượng 3 năm 2023; Cử 01 trường hợp viên chức đi đào tạo Trung cấp lý luận chính trị và 01 trường hợp viên chức đào tạo nghề Luật Sư; Đăng ký cử viên chức tham gia các khóa bồi dưỡng năm 2023;

b) *Công tác thi đua, khen thưởng*: Sở Tư pháp đã tổ chức đăng ký danh hiệu thi đua đối với các phòng, đơn vị thuộc Sở, Phòng Tư pháp các huyện, thành phố và phát động phong trào thi đua lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn trong năm cũng như hưởng ứng phong trào thi đua do các cấp phát động¹¹⁷... Các đơn vị trong ngành và Phòng Tư pháp các huyện, thành phố cũng đã tiến hành giao ước thi đua với nhau, phấn đấu đạt 100% các chỉ tiêu đầu năm đăng ký. Tham mưu thực hiện đúng trình tự, quy định, hướng dẫn việc bình xét và đề nghị các cấp khen thưởng đảm bảo đúng quy trình, thủ tục và hồ sơ quy định¹¹⁸.

8. Công tác pháp luật quốc tế, hợp tác quốc tế về tư pháp và pháp luật

Trong năm 2023, Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh cho chủ trương ký biên bản hợp tác giữa Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum với Sở Tư pháp tỉnh Sê Kong (CHDCND Lào)¹¹⁹.

Ban hành Kế hoạch triển khai Kết luận Hội nghị tư pháp các tỉnh có chung đường biên giới Việt Nam - Lào lần thứ năm trên địa bàn tỉnh¹²⁰. Tổ chức 02 đoàn tác thăm và làm việc với các Sở Tư pháp tỉnh Attapur, tỉnh Sê Kong (CHDCND Lào)¹²¹.

Tham mưu UBND tỉnh báo cáo thực hiện Quyết định số 84/QĐ-TTg ngày 22/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 73-KL/TW ngày 20/5/2020 của Ban Bí thư; Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 09 tháng 12 năm 2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về hợp tác nước ngoài trong lĩnh vực pháp luật, cải cách hành chính, cải cách tư pháp gắn với việc triển khai thực hiện Nghị định số 113/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

9. Công tác thống kê, tài chính, ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách hành chính

Hoàn thành các báo cáo chuyên đề, báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất theo yêu cầu của các cơ quan liên quan. Hướng dẫn các đơn vị thuộc Sở, các huyện, thành

Đăng ký, cử công chức tham gia các khóa bồi dưỡng chuyên viên cao cấp; Cử công chức tham gia tập huấn lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ công chức làm công tác Nội vụ trên địa bàn tỉnh năm 2023.

¹¹⁷ Kế hoạch số 30/KH-STP, ngày 14/3/2023 Kế hoạch phát động phong trào thi đua theo chuyên đề năm 2023 "Kỷ cương, trách nhiệm, đoàn kết, sáng tạo, nỗ lực, phấn đấu thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao"; kế hoạch số 13/KH-STP, ngày 17/02/2023 kế hoạch phát động phong trào thi đua năm 2023; Kế hoạch số 02/KH-STP, ngày 16/01/2023 Kế hoạch Phát động phong trào thi đua đẩy mạnh công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2023 -2030; Kế hoạch số 05/KH-STP, ngày 31/01/2023 Kế hoạch Phát động phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị của tỉnh năm 2023; Kế hoạch số 27/KH-STP, ngày 27/3/2023 Kế hoạch Phát động và tổ chức thực hiện phong trào thi đua nông thôn mới giai đoạn 2023-2025; Kế hoạch số 32/KH-STP, ngày 16/3/2023 Kế hoạch phát động phong trào thi đua "Ngành Tư pháp chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau" giai đoạn 2023-2025...

¹¹⁸ Trong năm, UBND tỉnh đã tặng Bằng khen đối với 02 trường hợp lãnh đạo Sở có thành tích đóng góp vào sự ổn định và phát triển tỉnh Kon Tum (giai đoạn 2013 - 2023); Tặng Bằng khen đối với các đội thi có thành tích xuất sắc trong tham gia cuộc thi Hoà giải viên giỏi tỉnh Kon Tum lần thứ V năm 2023. Trình Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen đối với 01 trường hợp. Đề nghị Bộ tư pháp tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp tư pháp đối với 11 trường. Trình Bộ Trưởng Bộ Tư pháp tặng Bằng khen đối với 01 tập thể có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Luật Hoà giải ở cơ sở; tặng Bằng khen đối với 01 tập thể và 02 cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện phong trào thi đua theo chuyên đề năm 2023 do Bộ Tư pháp phát động.

¹¹⁹ Công văn số 3899/UBND-NC ngày 10/11/2023.

¹²⁰ Kế hoạch số 55/KH-STP, ngày 08/6/2023

¹²¹ Báo cáo số 319/BC-STP ngày 31/7/2023; Báo cáo số 424/BC-STP ngày 08/10/2023

phổ và các ngành có liên quan về việc thực hiện công tác thống kê theo Thông tư số 03/2019/TT-BTP của Bộ Tư pháp về thống kê tư pháp.

Đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản hướng dẫn của tỉnh ban hành. Luôn đề cao tính gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong cơ quan, đặc biệt là cán bộ lãnh đạo. Đẩy mạnh các biện pháp tiết kiệm, giảm chi văn phòng phẩm; sử dụng xe công hợp lý, đảm bảo hiệu quả...

Thực hiện nghiêm túc công tác công khai thủ tục hành chính theo đúng quy định; các thủ tục hành chính được tiếp nhận đều được đơn vị giải quyết kịp thời, đạt kết quả. Duy trì và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 được Ngành quan tâm triển khai thực hiện. Việc áp dụng công nghệ thông tin tại đơn vị được chú trọng, nâng cao hiệu quả chỉ đạo điều hành của lãnh đạo Sở.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông “Đăng ký khai sinh - Đăng ký thường trú - Cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi” và “Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Hỗ trợ chi phí mai táng, trợ cấp mai táng” trên địa bàn tỉnh Kon Tum¹²².

Trình UBND tỉnh phê duyệt danh mục DVCTT toàn trình, danh mục DVCTT một phần; danh mục DVCTT được giảm lệ phí theo Nghị quyết HĐND tỉnh và danh mục DVCTT cắt giảm thời gian giải quyết thực hiện trên địa bàn tỉnh Kon Tum¹²³. Theo đó, DVCTT ngành Tư pháp gồm: DVCTT toàn trình: 108 (trong đó: DVCTT thuộc thẩm quyền giải quyết chung: 03; DVCTT cấp tỉnh: 94; DVCTT cấp huyện: 04; DVCTT cấp xã: 07); DVCTT một phần: 41 (trong đó: DVCTT thuộc thẩm quyền giải quyết chung: 01; DVCTT cấp tỉnh: 03; DVCTT cấp huyện: 13; DVCTT cấp xã: 24). DVCTT tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh được áp dụng chính sách về phí và lệ phí theo Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 11/7/2023 của HĐND tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của các Nghị quyết về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Kon Tum: 33.

Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2023¹²⁴. Sử dụng phần mềm quản lý văn bản VNPT-iOffice một cách có hiệu quả, trên 98% các văn bản đi, đến (trừ văn bản mật) đều được cập nhật lên hệ thống, phục vụ công tác quản lý chỉ đạo, điều hành trong hoạt động hành chính của đơn vị. Triển khai ứng dụng chữ ký số chuyên dùng và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTG ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước Ngoài ra, đơn vị còn triển khai sử dụng các phần mềm, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Sở như: Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp; Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật; hệ thống hộp thư điện tử công vụ của tỉnh; phần mềm Lý lịch tư pháp; phần mềm Hộ tịch; phần mềm quản lý cán bộ công chức, viên chức... nhằm tăng cường nâng cao hiệu quả công việc, hiệu quả hoạt động, điều hành của đơn vị.

¹²² Kế hoạch số 2762/KH-UBND ngày 24/8/2023

¹²³ Quyết định 539/QĐ-UBND ngày 01/11/2023

¹²⁴ Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 17/3/2023

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả nổi bật: Trong năm 2023, công tác tư pháp đã được triển khai toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, bám sát Chương trình, Kế hoạch công tác của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh và nhiệm vụ chính trị của địa phương, các lĩnh vực công tác tư pháp được triển khai đồng bộ, đạt kết quả tốt, hoàn thành tốt nhiệm vụ được đặt ra trong chương trình trọng tâm công tác ngay từ đầu năm, đồng thời thể hiện vai trò quan trọng trong việc phục vụ nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội của tỉnh, góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong nhân dân, đóng góp một phần quan trọng vào việc nâng cao hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước, quản lý xã hội bằng pháp luật trên địa bàn tỉnh. Tổ chức bộ máy của ngành tư pháp ngày càng được kiện toàn, công chức, viên chức thường xuyên được cử đi tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ phục vụ công tác chuyên môn của Ngành. Việc chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo điều hành và giải quyết thủ tục hành chính ngày càng được chú trọng, nâng cao hiệu quả.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân: Bên cạnh các kết quả đạt được thì công tác tư pháp vẫn còn những hạn chế, khó khăn, vướng mắc cụ thể như:

- Nhân lực, nguồn kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện phục vụ công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở còn khó khăn, chưa đáp ứng được yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn. Mặt khác, các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương ban hành rất nhiều Kế hoạch, Đề án về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, giao Ngành Tư pháp chủ trì thực hiện¹²⁵. Trong khi đó, một số Kế hoạch, Đề án này lại không được bố trí hoặc bố trí nguồn kinh phí riêng còn quá ít¹²⁶ nên gặp rất nhiều khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện đảm bảo yêu cầu, mục tiêu đề ra.

- Tiến độ soạn thảo, trình ban hành một số văn bản còn bị chậm so với thời gian đã được Chủ tịch UBND tỉnh quyết định; một số cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì soạn thảo, cơ quan phối hợp thiếu nghiêm túc trong việc xây dựng dự thảo, chuẩn bị hồ sơ dự thảo (*dự thảo gửi lấy ý kiến thẩm định quá sơ sài về nội dung; hình thức thể hiện không đạt yêu cầu; chưa thực hiện đúng trình tự xây dựng văn bản nhưng đã gửi thẩm định, trình ban hành*). Một số cơ quan chuyên môn được giao chủ trì soạn thảo văn bản chưa tiến hành nghiên cứu chính sách của Đảng về các vấn đề liên quan, chưa tiến hành khảo sát, đánh giá thực trạng quan hệ xã hội ở địa phương cần phải điều chỉnh bằng pháp luật; chưa tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức hữu quan và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản nên chất lượng dự thảo không cao, phải soạn thảo lại nhiều lần.

¹²⁵ Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20-6-2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; Quyết định số 1252/QĐ-TTg ngày 26/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc; Đề án “*Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn*”; Đề án “*Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 -2027*”; Đề án “*Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân*”...

¹²⁶ Trong năm 2023 chỉ có Đề án “*Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 -2027*” được bố trí kinh phí thực hiện riêng là 40 triệu đồng.

- Đối tượng được trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh Kon Tum chủ yếu là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng sâu, vùng xa, địa bàn đi lại khó khăn nên người dân khó có điều kiện đến trụ sở Trung tâm để yêu cầu được trợ giúp pháp lý khi có vụ việc phát sinh, do đó, đối tượng được trợ giúp pháp lý đến trụ sở Trung tâm chưa nhiều.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2024

1. Tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2024 theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp, Tỉnh ủy, UBND tỉnh; xác định rõ nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu để triển khai đồng bộ các mặt công tác thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ngành.

2. Xây dựng các chương trình, kế hoạch công tác cụ thể, có tính khả thi cao, bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, của tỉnh, chương trình công tác của Ngành, ưu tiên thực hiện những nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến việc thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 theo Nghị quyết của Chính phủ.

3. Tăng cường Chuyển đổi số, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều hành và giải quyết công việc chuyên môn, nghiệp vụ đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành, tập trung vào các lĩnh vực như luật sư, công chứng, đấu giá tài sản, hộ tịch...; tăng cường công tác thanh tra đột xuất, kiểm tra sau thanh tra; Tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, gắn việc thực hiện nhiệm vụ chính trị với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XIII) và Thực hiện nghiêm Quyết định số 2659/QĐ-BTP ngày 03/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp; thực hiện Đề án văn hóa công sở giai đoạn 2019-2025.

5. Đẩy mạnh việc kiện toàn bộ máy, nhân lực, tập trung nâng cao năng lực cho công chức, viên chức của Ngành, bảo đảm phát huy hiệu quả công tác tư pháp trong thời gian tới nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

6. Tăng cường công tác phối hợp với Sở, cơ quan và cấp ủy, chính quyền các cấp trong chỉ đạo, điều hành công tác tư pháp của tỉnh; kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của cấp trên để có giải pháp tháo gỡ những khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

7. Phát huy hiệu quả các công cụ quản lý kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm và thi đua - khen thưởng, bảo đảm linh hoạt, kịp thời. Chỉ đạo tổ chức tốt các phòng trào thi đua - khen thưởng bảo đảm gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của từng cơ quan, đơn vị.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác Tư pháp năm 2023 phục vụ Hội nghị triển khai công tác Tư pháp năm 2024./.

Số: 469/BC-STP

Kon Tum, ngày 30 tháng 10 năm 2023

BÁO CÁO
Tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2023

Triển khai Công văn số 1201/STP-VP ngày 26/10/2023 của Khu vực thi đua khối cơ quan Tư pháp các tỉnh Nam Trung bộ và Tây Nguyên về báo cáo tổng kết công tác thi đua, khen thưởng và gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng năm 2023; Quyết định số 84/QĐ-BTP, ngày 31/01/2023 của Bộ Tư pháp về việc phát động Phong trào thi đua Ngành Tư pháp năm 2023. Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum báo cáo kết quả công tác thi đua, khen thưởng năm 2023, như sau:

Phần thứ I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA NĂM 2023

I. Đặc điểm tình hình của đơn vị

Sở Tư pháp là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, có chức năng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: công tác xây dựng và thi hành pháp luật; theo dõi tình hình thi hành pháp luật; kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; pháp chế; chứng thực; nuôi con nuôi; hộ tịch; quốc tịch; lý lịch tư pháp; bồi thường nhà nước; trợ giúp pháp lý; luật sư, tư vấn pháp luật; công chứng; giám định tư pháp; đấu giá tài sản; trọng tài thương mại; hòa giải thương mại; thừa phát lại; quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản; đăng ký biện pháp bảo đảm; quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; công tác tư pháp khác và dịch vụ sự nghiệp công thuộc ngành, lĩnh vực theo quy định pháp luật.

Về cơ cấu tổ chức gồm có: Giám đốc Sở, 02 Phó Giám đốc; 04 Phòng chuyên môn, nghiệp vụ¹; 04 đơn vị sự nghiệp thuộc Sở²; Tổng số công chức, viên chức người lao động tại đơn vị có 65 người; Tổng số biên chế được giao 42 biên chế³. Sự đoàn kết, cố gắng, nỗ lực của tập thể công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị, trong năm 2023 luôn hoàn thành tốt các nhiệm vụ đặt ra theo kế hoạch, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế, chính trị địa phương.

II. Công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện phong trào thi đua

1. Công tác tổ chức phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện: Lãnh đạo Sở thường xuyên phổ biến đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị về các văn bản liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng để các đơn vị biết, tổ chức thực hiện, như: Luật thi đua, khen thưởng năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2005; Luật sửa đổi bổ sung

¹ Văn phòng Sở; Thanh tra Sở; Phòng Xây dựng kiểm tra và Phổ biến pháp luật; Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp.

² Phòng Công chứng số 1; Phòng Công chứng số 2; Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản; Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước.

³ Biên chế hành chính 25; Biên chế sự nghiệp 17.

một số điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2013; Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng; Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ; Thông tư số 05/2018/TT-BTP ngày 07/6/2018 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành tư pháp và các văn bản, kế hoạch phát động phong trào thi đua do các cấp phát động.

2. Công tác xây dựng, ban hành văn bản hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng: Để lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn, những sự kiện quan trọng của đất nước tạo khí thế thi đua quyết tâm hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác tư pháp được giao, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2023, Giám đốc Sở Tư pháp đã ban hành đầy đủ các văn bản, kế hoạch về phát động phong trào thi đua do các cấp phát động, cụ thể: Kế hoạch số 30/KH-STP, ngày 14/3/2023 Kế hoạch phát động phong trào thi đua theo chuyên đề năm 2023 "Kỷ cương, trách nhiệm, đoàn kết, sáng tạo, nỗ lực, phấn đấu thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao"; kế hoạch số 13/KH-STP, ngày 17/02/2023 kế hoạch phát động phong trào thi đua năm 2023; Kế hoạch số 02/KH-STP, ngày 16/01/2023 Kế hoạch Phát động phong trào thi đua đẩy mạnh công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2023 - 2030; Kế hoạch số 05/KH-STP, ngày 31/01/2023 Kế hoạch Phát động phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị của tỉnh năm 2023; Kế hoạch số 27/KH-STP, ngày 27/3/2023 Kế hoạch Phát động và tổ chức thực hiện phong trào thi đua nông thôn mới giai đoạn 2023-2025; Kế hoạch số 32/KH-STP, ngày 16/3/2023 Kế hoạch phát động phong trào thi đua "Ngành Tư pháp chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau" giai đoạn 2023-2025; Kế hoạch số 63/KH-STP, ngày 13/9/2023 Kế hoạch thực hiện Phong trào thi đua "Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí" của Sở.

III. Kết quả thực hiện phong trào thi đua

1. Phong trào thi đua "Kỷ cương, trách nhiệm, đoàn kết, sáng tạo, nỗ lực, phấn đấu thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao", Trong năm 2023, Sở Tư pháp đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo toàn thể công chức, viên chức, người lao động thực hiện nhiệm vụ công tác chuyên môn đạt chất lượng, hiệu quả, cụ thể như sau:

1.1. Công tác xây dựng, thẩm định, tham gia ý kiến dự thảo VBQPPL

a) *Công tác xây dựng, thẩm định, tham gia ý kiến:* HĐND, UBND tỉnh đã tổ chức soạn thảo, ban hành theo thẩm quyền 93 văn bản⁽⁴⁾; Các văn bản đã được xây dựng, ban hành đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của

⁴ Gồm 40 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh; 53 Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh Nghị quyết quy định một số mức chi đặc thù đảm bảo cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh⁽⁵⁾.

Sở Tư pháp đã thẩm định 75 dự thảo văn bản QPPL⁽⁶⁾; Thẩm định 03 đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh; Tham gia ý kiến đối với 65 dự thảo văn bản của HĐND, UBND tỉnh⁽⁷⁾; Tham gia đối với 69 đề nghị xây dựng văn bản QPPL; Tham gia ý kiến đối với 43 văn bản khác do UBND tỉnh, các sở, ngành yêu cầu; 04 dự thảo Luật, thông tư, Nghị định, 02 dự thảo Quyết định của Trung ương⁽⁸⁾.

b) Công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL; công tác pháp chế; công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp: Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai công tác pháp chế; kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2023 trên địa bàn tỉnh⁹; Trình UBND tỉnh ban hành: Văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP của Chính phủ và chấn chỉnh, tăng cường công tác tham mưu trình, ban hành văn bản QPPL¹⁰. Báo cáo bổ sung kết quả soạn thảo, ban hành, kiểm tra, xử lý, rà soát hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh năm 2022¹¹. Báo cáo rà soát, kiểm tra các văn bản liên quan đến các chuyên đề của Bộ Tư pháp¹²; Báo cáo kết quả tự kiểm tra văn bản QPPL; văn bản có chứa quy phạm pháp luật nhưng không được ban hành dưới hình thức văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành¹³; Tổ chức rà soát, kiểm tra các Quyết định định của UBND tỉnh quy định trong các lĩnh vực: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, xây dựng, giao thông vận tải, lao động - thương binh và xã hội...; qua rà soát đã tham mưu UBND tỉnh bãi bỏ 41 Quyết định, 04 Chỉ thị¹⁴; Báo cáo kiểm tra, xử lý văn bản QPPL có quy định thủ tục hành chính trái thẩm quyền trên địa bàn tỉnh⁽¹⁵⁾; Ban hành Văn bản rà soát, tự kiểm tra văn bản QPPL liên quan đến lĩnh vực kế hoạch, đầu tư và thống kê¹⁶. Rà soát, hoàn thiện các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của địa phương về quản lý, sử dụng tài sản công¹⁷; Văn bản về việc

⁵ Tờ trình số 64/TTr-STP ngày 22/5/2023; Công văn số 531/STP-XDKTr&PBPL ngày 04/4/2023; Nghị quyết 27/2023/NQ-HĐND ngày 11/7/2023 của HĐND tỉnh Quy định mức chi đảm bảo cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

⁶ 14 Nghị quyết của HĐND tỉnh và 61 Quyết định của UBND tỉnh.

⁷ 05 Nghị quyết của HĐND tỉnh và 60 Quyết định của UBND tỉnh

⁸ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định kèm theo Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận, công bố và thu hồi quyết định công nhận địa phương đạt chuẩn NTM, đạt chuẩn NTM nâng cao, đạt chuẩn NTM kiểu mẫu và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025; Quyết định của Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ toàn bộ hoặc một phần một số văn bản quy phạm pháp luật của Thủ tướng Chính phủ.

⁹ Kế hoạch số 4434/KH-UBND ngày 30/12/2022

¹⁰ Tờ trình số 129/TTr-STP ngày 11/9/2023.

¹¹ Báo cáo số 37/BC-UBND ngày 20/02/2023.

¹² Báo cáo số 20/BC-UBND ngày 01/02/2023 (các văn bản liên quan đến việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19; việc thực hiện chính sách, pháp luật về y tế cơ sở, y tế dự phòng (chuyên đề 1); các văn bản liên quan đến việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 (chuyên đề 2).

¹³ Công văn số 733/STP-XDKTr&PBPL ngày 08/5/2023; Tờ trình số 67/TTr-STP ngày 23/5/2023 của Sở Tư pháp.

¹⁴ Quyết định số 19/2023/ ngày 24 tháng 4 năm 2023 bãi bỏ một số VBQPPL do UBND tỉnh Kon Tum ban hành.

¹⁵ Tờ trình số 124/TTr-STP ngày 24/8/2023.

¹⁶ Công văn số 1592/STP-XDKTr&PBPL ngày 11/9/2023.

¹⁷ Công văn số 718/STP-XDKTr&PBPL ngày 04/5/2023 của Sở Tư pháp

tăng cường công tác rà soát văn bản¹⁸; Có văn bản về tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện Chỉ số cải thiện chất lượng các quy định của pháp luật¹⁹.

1.2. Công tác Phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) và hòa giải ở cơ sở

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch về công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2023²⁰; Kế hoạch chỉ đạo về việc tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh²¹; Kế hoạch hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2023²²; Kế hoạch tổ chức Hội thi Hòa giải viên giỏi tỉnh Kon Tum - lần thứ V năm 2023²³; Văn bản chỉ đạo thực hiện một số nội dung về xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật²⁴; Văn bản về việc triển khai thực hiện công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở; đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023²⁵; Văn bản về việc triển khai thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở; đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023. Báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh; Văn bản về việc tiếp tục tổ chức thực hiện Kế hoạch số 2175/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh trong năm 2023²⁶. Tham mưu tổ chức thành công²⁷ Hội thi Hòa giải viên giỏi tỉnh Kon Tum - lần thứ V năm 2023; đồng thời, lựa chọn, thành lập Đoàn và chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tham dự Hội thi Vòng thi khu vực miền Trung - Tây Nguyên²⁸.

Tham mưu HĐPH PBGDPL tỉnh ban hành: Văn bản về việc cung cấp Đề cương phổ biến pháp luật quý I năm 2023²⁹; Văn bản phổ biến các luật, nghị quyết mới được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 4, Kỳ họp bất thường lần thứ hai; triển khai một số nhiệm vụ PBGDPL dịp Tết Quý Mão 2023³⁰. Văn bản Về việc đề nghị báo cáo số liệu thống kê chính thức công tác PBGDPL năm 2022³¹; Văn bản về việc rà soát, giới thiệu nhân sự phục vụ kiện toàn thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh³²; Văn bản về việc rà soát, giới thiệu nhân sự tham gia Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh³³. Tổ chức họp Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh³⁴; báo cáo kết quả đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022³⁵.

- Báo cáo kết quả thẩm định tiêu chí số 18.4 thuộc Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới năm 2022³⁶; Báo cáo kết quả PBGDPL về lâm nghiệp cho người dân trên

¹⁸ Tờ trình số 112/TTr-STP ngày 03/8/2023;

¹⁹ Tờ trình số 76/TTr-STP ngày 05/6/2023;

²⁰ Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 05/01/2023

²¹ Tờ trình số 58/TTr-STP ngày 09/5/2023.

²² Tờ trình số 69/TTr-STP ngày 31/5/2023.

²³ Tờ trình số 77/TTr-STP ngày 08/6/2023.

²⁴ Tờ trình số 74/TTr-STP ngày 02/6/2023.

²⁵ Tờ trình số 60/TTr-STP ngày 16/5/2023.

²⁶ Tờ trình số 53/TTr-STP ngày 25/4/2023.

²⁷ Báo cáo số 346/BC-BTCHT ngày 24/8/2023 về kết quả tổ chức Hội thi Hòa giải viên giỏi tỉnh Kon Tum - lần thứ V năm 2023.

²⁸ Quyết định số 103/QĐ-STP ngày 25/8/2023 của Giám đốc Sở Tư pháp về việc thành lập Đoàn tham dự Vòng thi khu vực miền Trung -Tây Nguyên, Hội thi Hòa giải viên giỏi toàn quốc lần thứ IV tại tỉnh Khánh Hòa.

²⁹ Văn bản số 211/STP-HĐPH ngày 14/02/2023.

³⁰ Văn bản số 112/STP-HĐPH ngày 18/01/2023.

³¹ Văn bản số 101/STP-XDKTr&PBPL ngày 18/01/2023.

³² Văn bản số 686/STP-XDKTr&PBPL ngày 25/4/2023.

³³ Văn bản số 684/STP-XDKTr&PBPL ngày 25/4/2023.

³⁴ Văn bản số 150/STP-XDKTr&PBPL ngày 02/02/2023.

³⁵ Văn bản số 212/STP-XDKTr&PBPL ngày 15/01/2023.

³⁶ Báo cáo số 56/BC-STP ngày 03/02/2023.

địa bàn tỉnh³⁷; Kế hoạch triển khai thực hiện các hoạt động PBGDPL về an toàn giao thông năm 2023³⁸; Việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội về các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030³⁹; Báo cáo Kết quả thực hiện công tác PBGDPL về hôn nhân và gia đình, tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống năm 2022⁴⁰.

Tổ chức bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ; phổ biến kiến thức pháp luật cho đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật; Hội nghị PBGDPL cho cán bộ, nhân dân tại huyện Ia H'Drai; lớp bồi dưỡng kiến thức về chuẩn tiếp cận pháp luật tại huyện Tu Mơ Rông. Thực hiện biên soạn 20 loại tờ gấp phổ biến pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình và thực hiện dân chủ ở cơ quan, đơn vị trong phòng, chống tham nhũng. Thực hiện biên soạn, phát hành Đề cương phổ biến pháp luật quý I và quý II năm 2023.

1.3. Công tác Hành chính và Bộ Trợ Tư pháp

a) Công tác Hành chính Tư pháp:

- *Công tác hộ tịch, quốc tịch, nuôi con nuôi*: Trình UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh triển khai số hoá hộ tịch trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên địa bàn tỉnh⁴¹; Văn bản⁴² về việc triển khai Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp và đẩy mạnh thực hiện 02 nhóm TTHC liên quan đến đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử. Triển khai số hoá sổ hộ tịch trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên địa bàn tỉnh⁴³; Ban hành Kế hoạch tổ chức Hội nghị tập huấn về đăng ký hộ tịch trực tuyến; hướng dẫn triển khai tích hợp kết nối hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Kon Tum với hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử; đề xuất mức thu lệ phí hộ tịch đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Hướng dẫn quy trình thực hiện số hoá sổ hộ tịch trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên địa bàn tỉnh⁴⁴.

Báo cáo kết quả triển khai công tác số hóa sổ hộ tịch trên địa bàn tỉnh⁴⁵; Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg, ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06)⁴⁶. Báo cáo khó khăn, vướng mắc liên quan đến việc bỏ, nộp xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy hoặc các giấy tờ có xác nhận của địa phương nơi cư trú khi thực hiện các TTHC liên quan đến lĩnh vực tư pháp⁴⁷; Thực hiện rà soát, đánh giá kết quả triển khai thực hiện kết nối Đề án 06 theo

³⁷ Báo cáo số 59/BC-STP ngày 09/02/2023.

³⁸ Kế hoạch số 06/KH-STP ngày 02/02/2023.

³⁹ Báo cáo số 10/BC-STP ngày 06/01/2023.

⁴⁰ Báo cáo số 22/BC-STP ngày 13/01/2023.

⁴¹ Tờ trình số 12/TTr-STP ngày 18/01/2023;

⁴² Văn bản số 2887/UBND-TTHCC ngày 05/9/2023;

⁴³ Công văn số 185/STP-HC&BTTP ngày 09/02/2023;

⁴⁴ Kế hoạch số 09/KH-STP ngày 10/02/2023;

⁴⁵ Báo cáo số 433/STP-HC&BTTP ngày 21/03/2023;

⁴⁶ Báo cáo số 136/BC-STP ngày 12/04/2023;

⁴⁷ Công văn số 653/STP-HC&BTTP ngày 20/04/2023;

hướng dẫn tại Công văn số 1552/BTTTT-THH theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông⁴⁸.

- *Công tác lý lịch tư pháp (LLTP)*⁴⁹: Báo cáo tình hình xây dựng nội dung tái cấu trúc quy trình thực hiện thủ tục cấp Phiếu LLTP trực tuyến trên địa bàn tỉnh⁵⁰. Đề nghị bổ sung hồ sơ giải quyết yêu cầu cấp Phiếu LLTP của công dân. Cung cấp thông tin LLTP điện tử cho Trung tâm LLTPQG, Sở Tư pháp các tỉnh và lập phiếu bổ sung hồ sơ lý lịch tư pháp theo quy định.

- *Công tác bồi thường Nhà nước (BTNN)*: Tham mưu UBND tỉnh ban hành: Văn bản chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác BTNN năm 2023⁵¹; Ban hành Quyết định⁵² ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch và báo cáo sơ kết 05 năm thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh. Trình UBND tỉnh Báo cáo sơ kết 05 năm thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường Nhà nước trên địa bàn tỉnh⁵³.

- *Về công tác đăng ký biện pháp bảo đảm*: Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị định số 99/2022NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh⁵⁴; Ban hành Kế hoạch, đồng thời, thành lập đoàn kiểm tra liên ngành việc thực hiện hoạt động đăng ký, xóa đăng ký và cung cấp thông tin về thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh⁵⁵; Ban hành Kế hoạch kiểm tra liên ngành việc thực hiện hoạt động đăng ký, xóa đăng ký và cung cấp thông tin về thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh⁵⁶.

b) Công tác Hỗ trợ tư pháp:

- *Công tác Luật sư, Tư vấn pháp luật*: Tham mưu UBND tỉnh Báo cáo tổng kết thi hành Luật Luật sư trên địa bàn tỉnh⁵⁷; Văn bản tăng cường công tác quản lý hoạt động luật sư⁵⁸. Trình UBND tỉnh Quyết định kiện toàn về nhân sự Đoàn Luật sư tỉnh⁵⁹; nhân sự giới thiệu bầu giữ chức Chủ nhiệm Đoàn Luật sư tỉnh⁶⁰. Đề nghị sơ kết thực hiện Quy chế phối hợp giữa Bộ Tư pháp và Liên đoàn Luật sư Việt Nam về hoạt động TGPL của Luật sư⁶¹. Đề nghị tổng kết thi hành Luật Luật sư trên địa bàn tỉnh⁶². Thông báo đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hành nghề Luật sư (Phan Anh Cảnh). Đề nghị Bộ Tư pháp cấp chứng chỉ hành nghề luật sư đối với 01 trường hợp⁶³.

⁴⁸ Công văn số 784/STP-HC&BTTP ngày 12/05/2023;

⁴⁹ Tiếp nhận 2246 hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp và làm thủ tục chuyển Trung tâm LLTPQG xác minh. Lập phiếu và cấp mới 2147 trường hợp. Tiếp nhận, xử lý và xây dựng cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp theo quy định.

⁵⁰ Báo cáo số 121/BC-STP ngày 29/09/2023;

⁵¹ Tờ trình số 13/TTr-STP ngày 30/01/2023;

⁵² Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 30/12/2022;

⁵³ Báo cáo số 318/BC-STP ngày 31/7/2023 của Sở Tư pháp;

⁵⁴ Tờ trình số 19/TTr-STP ngày 09/02/2023;

⁵⁵ Quyết định số 110/QĐ-STP ngày 12/9/2023;

⁵⁶ Kế hoạch số 53/KH-STP ngày 05/06/2023;

⁵⁷ Tờ trình số 20/TTr-STP ngày 14/02/2023;

⁵⁸ Tờ trình số 57/TTr-STP ngày 05 tháng 5 năm 2023;

⁵⁹ Công văn số 21/STP-HC&BTTP ngày 05/01/2023;

⁶⁰ Tờ trình số 03/TTr-STP ngày 06/01/2023;

⁶¹ Công văn số 24/STP-HC&BTTP ngày 06/01/2023;

⁶² Công văn số 82/STP-HC&BTTP ngày 13/01/2023;

⁶³ Tờ trình số 51/TTr-STP ngày 24 tháng 4 năm 2023.

- *Công tác công chứng, chứng thực*⁶⁴: Báo cáo tình hình xây dựng, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu công chứng⁶⁵; Báo cáo kết quả tự kiểm tra, rà soát các VBQPPL do HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành quy định về công tác công chứng trên địa bàn tỉnh; Báo cáo lượng giao dịch bất động sản qua công chứng theo định kỳ. Ban hành văn bản khuyến nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương về những rủi ro khi thực hiện mua, bán, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, tài sản trên đất bằng Hợp đồng ủy quyền; đề nghị các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động công chứng; ban hành văn bản đề nghị các đơn vị có liên quan tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động công chứng. Cung cấp thông tin về phục vụ liên quan đến hoạt động công chứng theo đề nghị của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Hải Dương. Báo cáo UBND tỉnh về kết quả triển khai thử nghiệm Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh Kon Tum⁶⁶. Thông báo đăng ký hành nghề tập sự hành nghề công chứng đối với 02 trường hợp; đăng ký tập sự hành nghề công chứng đối với 01 trường hợp.

- *Công tác trợ giúp pháp lý (TGPL)*⁶⁷: Tham gia ý kiến đối với dự thảo Kế hoạch của UBND tỉnh về TGPL cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính năm 2023; Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách TGPL cho người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính năm 2023⁶⁸. Có văn bản triển khai thực hiện chính sách TGPL đối với người cao tuổi, người cao tuổi có khó khăn về tài chính giai đoạn 2022-2030 trên địa bàn tỉnh⁶⁹. Báo cáo tình hình thực hiện trợ giúp pháp lý cho trẻ em, trẻ em bị mồ côi giai đoạn 2018-2022⁷⁰; Báo cáo về tiến độ triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số quý I năm 2023.

- *Công tác đấu giá tài sản*⁷¹: Trình⁷² UBND tỉnh ban hành Quyết định của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung quy định về tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất; đấu giá quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc sở hữu Nhà nước để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh. Đề nghị Sở Tài chính cung cấp hồ sơ kết quả đấu giá tài sản đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất thuộc cơ sở nhà, đất khách sạn Đắk Bla và nhà hàng Ngọc Linh⁷³; tham gia ý kiến đối với nội dung dự thảo hợp đồng mua bán tài sản⁷⁴; công nhận kết quả đấu giá tài

⁶⁴ Phòng công chứng số 1 đã công chứng được 6265 hợp đồng giao Hợp đồng, giao dịch, phí thu được: 3.393.675.000 đồng, chứng thực: 23.293 số bản sao và 306 chữ ký. Phí thu được: 204.999.000 đồng; Phòng công chứng số 2 đã công chứng được 2.499 Hợp đồng, giao dịch: Phí thu được: 832.031.000 đồng, Chứng thực: 5.7870 bản sao. Phí thu được: 59.458.000 đồng.

⁶⁵ Báo cáo số 144/BC-STP ngày 14/04/2023;

⁶⁶ Báo cáo số 50/BC-STP ngày 31/01/2023;

⁶⁷ Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Kon Tum đã tổ chức 24 đợt truyền thông về trợ giúp pháp lý tại các xã thuộc 02 huyện nghèo của tỉnh Kon Plông, Tu Mơ Rông và huyện Đắk Tô; xã Đắk Rơ nga, huyện Đắk Tô; xã Đắk Long, huyện Đắk Hà; xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy và xã Ia Đal, huyện Ia H'Drai. Tổng số người tham dự là 1.702 lượt người. Tiến hành đặt 32 biển truyền thông về trợ giúp pháp lý tại 16 xã của 02 huyện nghèo và xã Đắk Trăm huyện Đắk Tô. Tổng số vụ việc trợ giúp pháp lý là 123 vụ. Số người được trợ giúp pháp lý là 123 người

⁶⁸ Tờ trình số 22/TTr-STP ngày 15/02/2023;

⁶⁹ Công văn số 2078/STP-HC&BTTP ngày 22/12/2022;

⁷⁰ Báo cáo số 119/BC-STP ngày 27/03/2023;

⁷¹ Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh đã thực hiện đấu giá thành 140 cuộc đấu giá tài sản. Tổng giá khởi điểm của các lô tài sản là 37.511.872.720 đồng, tổng giá bán được: 35.031.681.885 đồng, tăng so với giá khởi điểm là: 23.207.281.365 đồng.

⁷² 107/TTr-STP ngày 23/7/2023 của Sở Tư pháp;

⁷³ Công văn số 119/STP-HC&BTTP ngày 27/01/2023;

⁷⁴ Công văn số 157/STP-HC&BTTP ngày 03/02/2023;

sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất thuộc cơ sở nhà, đất Khách sạn Đắk Bla và Nhà hàng Ngọc Linh (lần 2)⁷⁵.

- *Công tác Giám định tư pháp*: Tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản công bố danh sách giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh⁷⁶; xin chủ trương tổ chức họp Ban chỉ đạo liên quan đến công tác giám định tư pháp. Trình UBND tỉnh: Ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án "Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp" tỉnh Kon Tum năm 2023⁷⁷; Quyết định về việc ban hành Quy chế phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về công tác giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Kon Tum⁷⁸. Đề nghị tham gia ý kiến đối với danh sách giám định viên tư pháp, tổ chức giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh⁷⁹; đề nghị các cơ quan là thành viên của Ban chỉ đạo thực hiện Đề án cử nhân sự tham gia Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc (Giám định tư pháp).

- *Công tác Thừa phát lại*: Báo cáo kết quả tự rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do UBND, HĐND tỉnh ban hành quy định về công tác Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh⁸⁰. Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hoạt động cho Văn phòng Thừa phát lại⁸¹.

1.4. Công tác Thanh tra, xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật; Công tác thi hành án hành chính, thi hành án dân sự:

a. *Công tác Thanh tra*: Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 194/QĐ-STP ngày 06 tháng 12 năm 2022 về việc phê duyệt Kế hoạch công tác thanh tra năm 2023; Quyết định 26/QĐ-STP ngày 21 tháng 3 năm 2023 thanh tra về việc chấp hành các quy định của pháp luật về công chứng, chứng thực và phòng, chống tham nhũng tại Phòng Công chứng số 1 tỉnh Kon Tum; Quyết định số 65/QĐ-STP ngày 08 tháng 6 năm 2023 thanh tra chuyên ngành trong công tác hộ tịch, chứng thực tại UBND huyện Tu Mơ Rông và Phòng Tư pháp huyện Tu Mơ Rông. Kết thúc các cuộc thanh tra, Trưởng đoàn thanh tra đã báo cáo kết quả thanh tra⁸² và ban hành các Kết luận thanh tra theo quy định của pháp luật⁸³.

Từ đầu năm đến nay, Sở Tư pháp đã tiếp nhận và xử lý 13 đơn thư của công dân và Sở đã có văn bản trả lời để công dân được biết⁸⁴. Ban hành Văn bản về việc

⁷⁵ Công văn số 128/STP-HC&BTTP ngày 30/01/2023

⁷⁶ Tờ trình số 14/TTr-STP ngày 31/01/2023

⁷⁷ Tờ trình số 07/TTr-STP ngày 13/01/2023;

⁷⁸ Tờ trình số 08/TTr-STP ngày 16/01/2023;

⁷⁹ Công văn số 52/STP-HC&BTTP ngày 11/01/2023;

⁸⁰ Báo cáo số 493/BC-STP ngày 16/12/2022;

⁸¹ Thông báo số 54/STP-HC&BTTP ngày 11/01/2023;

⁸² Báo cáo số 12/BC-ĐTT ngày 17/4/2023; Báo cáo số 34/BC-ĐTT ngày 27/6/2023.

⁸³ Kết luận thanh tra số 02/KL-STP ngày 15/5/2023; Kết luận thanh tra số 03/KL-STP ngày 18/7/2023.

⁸⁴ Văn bản số 2042/STP-TTr ngày 16 tháng 12 năm 2022 về việc trả lời Đơn khiếu nại của công dân Nguyễn Thị Ngát và Văn bản số 2098/STP-TTr ngày 26 tháng 12 năm 2022 về việc trả lời Đơn kiến nghị của công dân Nguyễn Thị Ngát; Văn bản số 2129/STP-TTr ngày 30 tháng 12 năm 2022 trả lời Đơn yêu cầu của công dân – Ông Bùi Ngọc Linh và bà Lê Thị Bình; Văn bản số 10/STP-TTr ngày 03 tháng 01 năm 2023 về việc trả lời Đơn xin cứu xét của bà Võ Thị Quyên; Văn bản số 94/STP-TTr ngày 16 tháng 01 năm 2023 về việc trả lời Đơn tố cáo của công dân; Văn bản số 107/STP-TTr ngày 18 tháng 01 năm 2023 về việc trả lời Đơn khiếu nại của công dân Bùi Thị Kim Ngân; Văn bản số 114/STP-TTr ngày 19 tháng 01 năm 2023 về việc trả lời Đơn khiếu nại của công dân ông Đào Hùng Sơn; Văn bản số 284/STP-TTr ngày 01 tháng 3 năm 2023 trả lời về việc trả lời Đơn tố cáo của công dân; Văn bản số 312/STP-TTr ngày 03 tháng 3 năm 2023 trả lời về việc Đơn yêu cầu bảo vệ thông tin của Công ty TNHH Ngọc Thiên Phú Kon Tum; Văn bản số 1483/STP-TTr ngày 25 tháng 08 năm 2023 về việc trả lời Đơn trình báo của Võ Thị Thu Lan.

chuyển đơn có dấu hiệu tội phạm sang Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kon Tum⁸⁵.

b) Công tác XLVPHC và TDTHPL: Trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành: Kế hoạch thực hiện công tác thi hành pháp luật về XLVPHC và Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023 trên địa bàn tỉnh⁸⁶; Quyết định của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước đối với công tác thi hành pháp luật về XLVPHC trên địa bàn tỉnh⁸⁷; Báo cáo tổng kết 05 năm thực hiện “*Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật*” giai đoạn năm 2018-2022⁸⁸; Báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về XLVPHC trên địa bàn tỉnh⁸⁹.

Ban hành Kế hoạch kiểm tra và thông báo về việc kiểm tra công tác thi hành pháp luật về XLVPHC trong lĩnh vực Thuế tại Chi cục Thuế huyện Ngọc Hồi, Chi cục Thuế Khu vực số 01 và Chi cục Thuế khu vực số 02 thuộc Cục Thuế tỉnh⁹⁰. Tổ chức Lớp bồi dưỡng, tập huấn về công tác thi hành pháp luật về XLVPHC, đồng thời báo cáo kết quả theo quy định⁹¹.

c) Công tác thi hành án hành chính và thi hành án dân sự: Tham mưu UBND tỉnh ban hành: Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thi hành án dân sự đối với các bản án, quyết định kinh doanh, thương mại giai đoạn 2023 - 2028” trên địa bàn tỉnh⁹²; Báo cáo tổng kết 06 năm thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 06/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác thi hành án dân sự và Báo cáo tổng kết 14 năm thi hành Luật Thi hành án dân sự⁹³; Báo cáo tổng kết thực tiễn thi hành Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015⁹⁴; Báo cáo rà soát, tổng kết thực tiễn thi hành Luật Tố tụng hành chính năm 2015⁹⁵; Báo cáo tổng kết Luật Tố tụng hành chính năm 2015 và tổng kết Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ⁹⁶; Báo cáo công tác chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính 10 tháng đầu năm năm 2023 trên địa bàn tỉnh⁹⁷; Văn bản về việc thống kê, báo cáo kết quả công tác chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính (12 tháng)⁹⁸; Văn bản về việc tiếp tục thống kê, báo cáo kết quả công tác chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính⁹⁹.

1.5. Công tác tổ chức cán bộ, đào tạo, bồi dưỡng: Sở Tư pháp luôn chú trọng triển khai thực hiện đúng quy định về hướng dẫn sắp xếp tổ chức bộ máy của

(85) Văn bản số 106/STP-TTr ngày 18 tháng 01 năm 2023.

(86) Tờ trình số 09/TTr-STP ngày 16 tháng 01 năm 2023

(87) Giấy mời số 17/GM-HĐTVTĐ ngày 11 tháng 7 năm 2023; Báo cáo số 305/BC-HĐTVTĐ ngày 17 tháng 7 năm 2023; Tờ trình số 103/TTr-STP ngày 19 tháng 7 năm 2023 và Tờ trình số 115/TTr-STP ngày 10 tháng 8 năm 2023

(88) Tờ trình số 59/TTr-STP ngày 10 tháng 5 năm 2023

(89) Tờ trình số 106/TTr-STP ngày 25 tháng 7 năm 2023

(90) Kế hoạch số 59/KH-ĐKT344 ngày 04 tháng 8 năm 2023; Thông báo số 63/TB-ĐKT344 ngày 10 tháng 8 năm 2023

(91) Báo cáo số 302/BC-STP ngày 17 tháng 7 năm 2023

(92) Kế hoạch số 677/KH-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum

(93) Tờ trình số 119/TTr-STP ngày 18 tháng 8 năm 2023

(94) Báo cáo số 331/BC-STP ngày 11 tháng 8 năm 2023

(95) Báo cáo số 332/BC-STP ngày 13 tháng 8 năm 2023

(96) Tờ trình số 114/TTr-STP ngày 09 tháng 8 năm 2023

(97) Báo cáo số 263/BC-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh

(98) Văn bản số 1591/STP-TTr ngày 11 tháng 9 năm 2023

(99) Tờ trình số 101/TTr-STP ngày 19 tháng 7 năm 2023

cơ quan, đơn vị. Bên cạnh đó, đội ngũ công chức, viên chức được sắp xếp hợp lý, chất lượng công việc được nâng lên, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ; Thường xuyên cử công chức, viên chức, người lao động tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, quản lý nhà nước, các lớp bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ để đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác được giao. Luôn chú trọng thực hiện công tác quy hoạch, đánh giá, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, nâng lương, khen thưởng đội ngũ công chức, viên chức đảm bảo đúng quy định¹⁰⁰...

1.6. Công tác cải cách hành chính, cải cách tư pháp và ứng dụng CNTT

Thực hiện cải cách hành chính toàn diện, đồng đều, ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiêu chuẩn ISO 9001:2008 đem lại hiệu quả tích cực góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành tại đơn vị nói riêng và trên địa bàn tỉnh nói chung. Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 70/KH-STP ngày 22/12/2022 để triển khai công tác cải cách hành chính năm 2023 trong các đơn vị thuộc Ngành; Kế hoạch phát động phong trào thi đua đẩy mạnh công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2023 - 2030¹⁰¹; Tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo về Phong trào thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2023 - 2030¹⁰²; Ban hành Kế hoạch Tuyên truyền công tác cải cách hành chính năm 2023¹⁰³.

2. Các phong trào khác do các cấp phát động:

2.1 Các phong trào thi đua trọng tâm do Thủ tướng Chính phủ phát động

a) *Phong trào thi đua “Cả nước chung sức vì người nghèo – Không để ai bị bỏ lại phía sau”*

Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 32/KH-STP, ngày 16/3/2023 Kế hoạch phát động phong trào thi đua "Ngành Tư pháp chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau" giai đoạn 2023-2025; Tiếp tục thực hiện phong trào thi đua gắn với nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn; đảm bảo thực hiện sâu rộng, thực tiễn và phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị. Tích cực tuyên truyền, phổ biến pháp luật và trợ giúp pháp lý cho các đối tượng được trợ giúp pháp lý miễn phí. Bên cạnh đó, công chức, viên chức, người lao động tham gia đầy đủ các phong trào đền ơn đáp nghĩa, hiến máu tình nguyện, tham gia bảo vệ môi trường, xây dựng nông thôn mới, thực hiện công tác giảm nghèo do các cấp phát động, các hoạt động xã hội, ủng hộ đồng bào bị thiên tai, chăm lo giúp đỡ công chức, viên chức, người lao động trong Ngành có hoàn cảnh khó khăn¹⁰⁴.

¹⁰⁰ Trình Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị bổ sung quy hoạch chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và phê duyệt các chức danh thuộc diện BCSD ủy ban nhân dân tỉnh quản lý giai đoạn 2026-2031; Xin chủ trương thống nhất đối với nhân sự Lãnh đạo Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh; Xin ý kiến Ban cán sự Đảng UBND tỉnh, đồng thời ban hành Quyết định về việc nâng mức phụ cấp thâm niên vượt khung đối với 02 trường hợp; Quyết định nâng bậc lương thường xuyên đối với 07 trường hợp; Quyết định nghỉ hưu đối với 01 trường hợp; Quyết định miễn nhiệm đối với viên chức quản lý 01 trường hợp; Quyết định biệt phái viên chức; Ban hành Kế hoạch luân chuyển, điều động, biệt phái, chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức, người lao động năm 2023; Đăng ký nhu cầu đào tạo lý luận chính trị năm 2023; Tờ trình về việc đề nghị bổ nhiệm, cấp thẻ trợ giúp viên pháp lý 01 trường hợp. Cử 01 lượt viên chức đào tạo Trung cấp lý luận chính trị và hơn 20 lượt công chức, viên chức bồi dưỡng tập huấn nghiệp vụ....

¹⁰¹ Kế hoạch số 02/KH-STP ngày 06/01/2023

¹⁰² Công văn số 143/STP-VP ngày 31/01/2023

¹⁰³ Kế hoạch số 18/KH-STP ngày 23/02/2023

¹⁰⁴ Đóng góp quỹ hỗ trợ công chức, viên chức người lao động có hoàn cảnh khó khăn năm 2023 của Khu vực thi đua Nam Trung Bộ và Tây nguyên (04 triệu đồng); Tổ chức thăm hỏi, chúc tết các đồng chí nguyên công chức Sở Tư

b. Phong trào thi đua “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển”: Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh năm 2023¹⁰⁵, Sở Tư pháp ban hành Quyết định phê duyệt và phát hành đề cương phổ biến pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa¹⁰⁶. Ban hành Kế hoạch tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ: hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; pháp chế; kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2023 của Sở Tư pháp tỉnh¹⁰⁷. Sở Tư pháp thường xuyên quán triệt đến CC,VC, NLD trong toàn ngành đẩy mạnh cải cách TTHC tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, thực hiện nghiêm quy định về thời gian giải quyết TTHC đã được công bố. Thực hiện nghiêm các quy định về đăng ký kinh doanh, đăng ký đầu tư; Tăng cường công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp cho doanh nghiệp...

c) Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”: Sở tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 27/KH-STP, ngày 27/3/2023 Kế hoạch Phát động và tổ chức thực hiện phong trào thi đua nông thôn mới giai đoạn 2023-2025; Báo cáo kết quả thẩm định tiêu chí số 18.4 thuộc Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới năm 2022¹⁰⁸; Việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội về các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030¹⁰⁹; Văn bản về việc triển khai thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở; đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023...

2.2. Phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong ngành Tư pháp thi đua thực hiện văn hóa công sở giai đoạn 2019-2025”

Toàn thể công chức, viên chức, người lao động Sở tư pháp thi đua xây dựng cơ quan, đơn vị văn minh, hiện đại, xanh, sạch, đẹp; nghiêm túc thực hiện nội quy, quy chế cơ quan; có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành kỷ cương, kỷ luật hành chính; giữ gìn đoàn kết nội bộ, xây dựng môi trường làm việc dân chủ. Có tinh thần, thái độ làm việc tận tụy, nghiêm túc, trách nhiệm; chuẩn mực trong giao tiếp, ứng xử. Thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện chuẩn mực về đạo đức, lối sống; học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

2.3. Phong trào thi đua “Đẩy mạnh việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành Tư pháp”

Lãnh đạo Sở thường xuyên quán triệt, phổ biến đến công chức, viên chức và người lao động nghiêm túc nghiên cứu, học tập Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn

pháp đã nghỉ hưu; Công chức bị bệnh hiểm nghèo có hoàn cảnh khó khăn; tổ chức thăm và trao số tiền 5 triệu đồng đến đồng chí Trần Hậu Tài (Khu vực thi đua Nam Trung Bộ và Tây nguyên hỗ trợ công chức bị bệnh hiểm nghèo có hoàn cảnh khó khăn) ; thăm, chúc Tết và tặng quà cho cán bộ, chiến sĩ Đồn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Bờ Y; Thăm, chúc Tết Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi với tổng số tiền là 7.298.000đ. Trích đóng quỹ mái ấm công đoàn 40.000đ/1 công chức.

¹⁰⁵Kế hoạch số 4435/KH-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh.

¹⁰⁶ Quyết định số 20/QĐ-STP, ngày 08/3/2023

¹⁰⁷ Kế hoạch số 40/KH-STP ngày 07/4/2023.

¹⁰⁸ Báo cáo số 56/BC-STP ngày 03/02/2023.

¹⁰⁹ Báo cáo số 10/BC-STP ngày 06/01/2023.

quốc lần thứ XIII của Đảng nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức của đội ngũ công chức, viên chức, người lao động trong toàn ngành Tư pháp về nội dung Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Chương trình số 10-Ctr/BCS ngày 21/6/2021 của Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Chương trình hành động của Bộ Tư pháp thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng ban hành kèm theo Quyết định số 1116/QĐ-BTP ngày 7/7/2021 của Bộ Tư pháp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực của chuyên môn của cơ quan, đơn vị.

2.4. Phong trào thi đua “*Cán bộ Tư pháp đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”

Sở Tư pháp phối hợp cùng Đảng ủy cơ quan tiếp tục quán triệt việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong toàn thể đảng viên, công chức, viên chức, người lao động của ngành. Lấy kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là một trong những tiêu chuẩn đánh giá, xếp loại ĐV, CC, VC, NLĐ trong năm. Qua đó, đã tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về tư tưởng, chính trị, nêu cao tính chủ động, tự giác trong học tập, rèn luyện theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của mỗi cá nhân. 100% công chức, viên chức và người lao động đã xây dựng Chương trình hành động cá nhân, bản cam kết về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh trong năm 2023.

2.5. Các phong trào thi đua theo đợt, theo chuyên đề khác do Bộ Tư pháp phát động

Đơn vị đã tích cực tham gia, tổ chức tốt các phong trào thi đua theo chuyên đề, theo đợt do Bộ Tư pháp phát động nhằm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đột xuất và những nhiệm vụ, lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm để kịp thời giải quyết các vấn đề khó khăn, cấp bách trong công tác chuyên môn của cơ quan, đơn vị.

IV. Công tác Khen thưởng

1. Công tác khen thưởng: Công tác khen thưởng tại đơn được triển thực hiện kịp thời, chính xác, công khai, minh bạch, đúng người, đúng việc, đúng trình tự, thủ tục trên cơ sở lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác chuyên môn. Chủ động phát hiện những nhân tố mới, nổi trội, đạt thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các phong trào thi đua, các đợt thi đua theo chuyên đề để trình cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định nhằm tạo động lực để toàn thể cán bộ, công chức, viên chức phát huy hơn nữa năng lực công tác. Trong năm, UBND tỉnh đã tặng Bằng khen đối với 02 trường hợp lãnh đạo Sở có thành tích đóng góp vào sự ổn định và phát triển tỉnh Kon Tum (giai đoạn 2013 - 2023). Trình Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen đối với 01 trường hợp. Đề nghị Bộ tư pháp tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp tư pháp đối với 11 trường. Trình Bộ Trưởng Bộ Tư pháp tặng Bằng khen đối với 01 tập thể có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Luật Hoà giải ở cơ sở.

2. Tình hình tổ chức và hoạt động của Hội đồng TĐ-KT Sở Tư pháp

Hội đồng thi đua, khen thưởng Sở Tư pháp được kiện toàn theo Quyết định số 89/QĐ-STP, ngày 31/5/2022 của Giám đốc Sở Tư pháp với 13 thành viên. Trong

đó, Phó Chánh Văn phòng Sở là Thường trực Hội đồng, được giao nhiệm vụ tham mưu thực hiện công tác thi đua khen thưởng tại đơn vị; đảm bảo việc xét thi đua, khen thưởng đúng trình tự, thủ tục hồ sơ đảm bảo theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp và Sở Nội vụ.

V. Xây dựng, bồi dưỡng, nhân rộng, tuyên truyền gương điển hình tiên tiến

Sở Tư pháp đã ban hành công văn số 1608/STP-VP, ngày 12 tháng 9 năm 2023 về việc tăng cường công tác tuyên truyền phong trào thi đua yêu nước, điển hình tiên tiến; Kế hoạch số 46/KH-STP ngày 15/5/2023 Kế hoạch Xây dựng tiêu chuẩn và nhân rộng điển hình tiên tiến giai đoạn 2023 - 2025 tại cơ quan Sở Tư pháp nhằm nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, ý nghĩa to lớn và hiệu quả thiết thực của việc xây dựng và nhân rộng gương điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua yêu nước, đưa công tác xây dựng, nhân rộng điển hình tiên tiến đi vào chiều sâu, đem lại hiệu quả thiết thực, là đòn bẩy thúc đẩy phong trào thi đua phát triển. Phát hiện, xây dựng tiêu chuẩn và lựa chọn những điển hình tiêu biểu, toàn diện hoặc trên từng lĩnh vực nhằm tuyên truyền, phổ biến kinh nghiệm, phương pháp, cách làm hay để tôn vinh, nêu gương học tập và nhân rộng trong toàn Ngành, góp phần hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao, xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh.

VI. Đánh giá chung

1. Ưu điểm: Việc tổ chức triển khai thực hiện các phong trào thi đua của cơ quan được Lãnh đạo Sở quan tâm chỉ đạo và phát động rộng rãi ngay từ đầu năm, có kế hoạch rõ ràng, chỉ tiêu phấn đấu cụ thể, tập trung vào những công tác trọng tâm của Ngành, gắn thi đua với việc củng cố kiện toàn tổ chức, cải cách hành chính, cải tiến lề lối làm việc, phát huy sáng kiến, nâng cao năng lực và chất lượng, hiệu quả công tác và các phong trào khác do các cấp phát động, nhất là việc thực hiện *“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*, thi đua triển khai các công tác tư pháp gắn với nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Thông qua các hoạt động phong trào thi đua, đã tạo được những chuyển biến quan trọng trong các mặt công tác của ngành.

2. Tồn tại, hạn chế

- Việc tổ chức thực hiện phong trào thi đua ở một số đơn vị chưa được duy trì thường xuyên.

- Trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, tổ chức các phong trào thi đua có lúc có nơi vẫn còn chậm, mang tính hình thức và chưa thật sự sôi nổi; công tác nhân rộng điển hình tiên tiến đạt hiệu quả chưa cao.

3. Nguyên nhân

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo phong trào thi đua ở một số đơn vị, địa phương chưa thực sự quyết liệt, chưa quan tâm đúng mức đến việc chỉ đạo triển khai công tác thi đua, khen thưởng nên hiệu quả mang lại chưa cao.

- Một số địa phương, đơn vị chưa coi trọng công tác thi đua, khen thưởng, chưa coi thi đua khen thưởng là đòn bẩy để động viên, khích lệ công chức, viên chức, người lao động phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Phần thứ hai
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ
THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA NĂM 2024

Tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được trong năm 2023, Ngành Tư pháp tỉnh Kon Tum tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả công tác thi đua khen năm 2024, với các nhiệm vụ cụ thể như sau:

1. Tiếp tục phối hợp cùng Đảng ủy cơ quan phổ biến, quán triệt đến toàn thể đảng viên, công chức, viên chức, người lao động về các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước về và một số văn bản liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng.

2. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua “*Cán bộ Tư pháp đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; “*Ngành tư pháp chung sức xây dựng nông thôn mới*”; “*Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau*”; “*Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển*”...và một số phong trào thi đua khác do các cấp phát động...

3. Triển khai xây dựng các kế hoạch phát động phong trào thi đua theo chuyên đề năm 2024 do Bộ Tư pháp, UBND tỉnh phát động.

4. Đề xuất các cấp khen thưởng thành tích theo đợt, theo chuyên đề đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, đúng đối tượng.

5. Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức của các phong trào thi đua yêu nước, nâng cao chất lượng công tác thi đua, khen thưởng; gắn kết chặt chẽ phong trào thi đua với công tác khen thưởng, góp phần phát huy tinh thần đoàn kết, chủ động, sáng tạo của tập thể, cá nhân; tạo khí thế thi đua sôi nổi, sâu rộng, bám sát các nhiệm vụ chính trị được giao trong chương trình công tác của cơ quan.

6. Chú trọng bồi dưỡng, phát hiện các hạt nhân, điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua của ngành, đơn vị. Kịp thời biểu dương và nhân rộng những nhân tố mới, những điển hình tiên tiến bằng nhiều hình thức.

Trên đây là báo cáo tổng kết công tác thi đua khen thưởng năm 2023 của Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum. Kính gửi Trưởng Khu vực thi đua Nam Trung bộ và Tây Nguyên biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- STP tỉnh Bình Định (trưởng KVTĐNTBTN) (b/c);
- Vụ TCCB, Bộ Tư pháp (b/c);
- Sở Nội vụ (Phòng TĐKT) (đ/b);
- Cục THADS tỉnh (Trưởng Khối TĐNC) (b/c);
- Các đ/c Lãnh đạo Sở;
- Văn phòng Sở;
- Lưu: VT, VP/STP.

GIÁM ĐỐC



Trần Minh Thắng

DỰ THẢO

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác Tư pháp năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Để triển khai thực hiện có hiệu quả công tác Tư pháp năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai công tác Tư pháp năm 2024 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Tập trung thực hiện đồng bộ, toàn diện, có hiệu quả nhiệm vụ công tác Tư pháp nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách tư pháp, nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); tinh gọn bộ máy; nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành và thực thi pháp luật; nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính trong công tác Tư pháp từ tỉnh đến cơ sở.

- Tăng cường phòng chống tham nhũng, lãng phí; xây dựng bộ máy liêm chính, hành động, phục vụ người dân, doanh nghiệp; góp phần cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, khuyến khích đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, bảo đảm trật tự, an sinh xã hội và hội nhập quốc tế.

2. Yêu cầu:

- Việc xây dựng và triển khai kế hoạch công tác Tư pháp phải bám sát mục tiêu và phương châm chỉ đạo điều hành năm 2024 của Chính phủ, Chương trình trọng tâm công tác Tư pháp năm 2024 của Bộ Tư pháp, nhiệm vụ chính trị của tỉnh Kon Tum năm 2024 để triển khai đảm bảo chất lượng, hiệu quả cao.

- Tăng cường sự quan tâm chỉ đạo tập trung, sâu sát của các cấp ủy đảng, chính quyền; phối hợp chặt chẽ giữa Sở Tư pháp với các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và sự cố gắng, nỗ lực phấn đấu, chủ động, năng động, sáng tạo của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong ngành Tư pháp từ tỉnh đến cơ sở, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư pháp, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

II. NỘI DUNG

1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)

a) Triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và các Chương trình, Kế hoạch của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW. Thực hiện

nghiêm Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả THPL.

Nâng cao hơn nữa chất lượng và hiệu quả công tác thẩm định đề nghị xây dựng VBQPPL, thẩm định dự án, dự thảo VBQPPL; theo dõi sát sao kết quả tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của cơ quan chủ trì soạn thảo. Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, phù hợp với các Điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế có liên quan; đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của các VBQPPL và đáp ứng yêu cầu quản lý Nhà nước bằng pháp luật ở địa phương. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác góp ý dự thảo VBQPPL. Thực hiện có hiệu quả việc tổ chức lấy ý kiến góp ý đối với các dự án Luật, Pháp lệnh và dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương.

- *Đơn vị thực hiện:* Các sở, ban ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

b) Thực hiện đầy đủ công tác tự kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL; kịp thời phát hiện văn bản có nội dung trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, không phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, không phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương để kịp thời đình chỉ việc thi hành; bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới. Trong đó, đặc biệt chú trọng rà soát các văn bản có quy định về thủ tục hành chính, đầu tư kinh doanh để loại bỏ những thủ tục hành chính không cần thiết, các quy định gây khó khăn cho hoạt động đầu tư kinh doanh của nhà đầu tư.

Nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm tra VBQPPL, nhất là tăng cường các đoàn công tác liên ngành, kiểm tra văn bản theo địa bàn, lĩnh vực; đẩy mạnh việc theo dõi, đôn đốc xử lý văn bản trái pháp luật đã được phát hiện, kết luận theo đúng quy định. Thực hiện đúng quy định, có chất lượng công tác hệ thống hóa văn bản QPPL thống nhất trong cả nước kỳ 2019- 2023 và công bố kết quả hệ thống hóa để bảo đảm tính công khai, minh bạch, dễ tiếp cận của hệ thống pháp luật. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giới thiệu, hướng dẫn, khai thác sử dụng Bộ Pháp điển để đáp ứng việc tiếp cận, tìm hiểu, sử dụng pháp luật của người dân, tổ chức.

- *Đơn vị thực hiện:* Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành triển khai thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

2. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật.

Tăng cường công tác theo dõi thi hành pháp luật; tổ chức triển khai kịp thời, có hiệu quả các VBQPPL; thường xuyên chỉ đạo rà soát, đánh giá, tổng kết tình hình tổ chức thi hành pháp luật, nhằm kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng

mắc, cản trở hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp cũng như đời sống của Nhân dân, các vấn đề mới phát sinh cần điều chỉnh để kịp thời đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi để phù hợp với tình hình thực tiễn. Thực hiện cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác văn bản quy phạm pháp luật thuộc trách nhiệm, thẩm quyền của cơ quan trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý VPHC và các văn bản hướng dẫn thi hành. Đổi mới, tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác theo dõi THPL, tập trung vào các lĩnh vực được xác định là trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội của năm 2024, phù hợp với nhiệm vụ chung của cả giai đoạn 2021-2025. Thực hiện tốt Kế hoạch theo dõi tình hình THPL trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024. Tiếp tục thực hiện hiệu quả, thực chất các giải pháp nhằm nâng cao điểm số và nâng xếp hạng chỉ số Chi phí tuân thủ pháp luật (Chỉ số B1). Tăng cường bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu và thực hiện công tác truyền thông về xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật và Chỉ số B1.

- *Đơn vị thực hiện:* Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

a) Tổ chức thực hiện tốt Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW, nhất là triển khai hiệu quả các Đề án lớn về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, tiếp cận pháp luật mới được Thủ tướng Chính phủ ban hành để tạo ra sự đổi mới căn bản về công tác PBGDPL theo yêu cầu của Kết luận số 80-KL/TW và Nghị quyết số 27-NQ/TW; Nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp; chú trọng công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong PBGDPL, trọng tâm là chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ, giải quyết, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc; kiểm tra, sơ kết, tổng kết, xây dựng, nhân rộng các cách thức, mô hình PBGDPL có hiệu quả; thực hiện đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL theo hướng lượng hóa kết quả đầu ra, ý thức chấp hành pháp luật là thước đo hiệu quả công tác PBGDPL. Tiếp tục đa dạng hóa các hình thức PBGDPL; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL theo Quyết định số 471/QĐ-TTg ngày 26/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ. Thực hiện có hiệu quả các Đề án: Đề án "Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027"; Đề án "Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân"... Tham mưu tổ chức thực hiện Ngày Pháp luật Việt Nam có hiệu quả, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của từng cơ quan, đơn vị, địa phương để lan toả tinh thần thượng tôn Hiến pháp, pháp luật, đưa thượng tôn pháp luật trở thành chuẩn mực trong ứng xử của các chủ thể trong xã hội.

- *Cơ quan thực hiện:* Sở Tư pháp; các sở, ban ngành, đoàn thể; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

b) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; Tập trung củng cố, kiện toàn mạng lưới tổ hòa giải ở cơ sở và đội ngũ hòa giải viên; nâng cao chất lượng công tác hoà giải ở cơ sở nhằm giải quyết hiệu quả các mâu thuẫn, tranh chấp trong nội bộ Nhân dân, tạo sự đoàn kết trong cộng đồng dân cư; phát huy, huy động đội ngũ luật sư, luật gia, thẩm phán, người hiểu biết pháp luật tham gia công tác hòa giải ở cơ sở.

- *Cơ quan thực hiện:* Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

c) Tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg, Thông tư số 09/2021/TT-BTP về đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Quyết định số 1723/QĐ-BTP ngày 15/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành hướng dẫn tiêu chí huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới, tiêu chí tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 và tiêu chí quận, thị xã, thành phố đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc tiêu chí quận, thị xã, thành phố thuộc cấp tỉnh đạt chuẩn đô thị văn minh.

- *Cơ quan thực hiện:* Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- *Cơ quan phối hợp:* Cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

4. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp (LLTP), đăng ký biện pháp bảo đảm, bồi thường nhà nước.

a) Tiếp tục triển khai thực hiện Luật hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành có hiệu quả. Triển khai có hiệu quả việc Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 quy định về cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến. Tăng cường hướng dẫn việc triển khai giải quyết TTHC trong lĩnh vực hộ tịch trên môi trường điện tử; tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia về đăng ký, thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 – 2024. Thực hiện kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ của ngành Tư pháp theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ trong đó tập trung đẩy mạnh việc số hóa sổ hộ tịch; theo dõi thường xuyên, kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện việc liên thông 02 nhóm TTHC liên quan đến đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử, thực hiện đăng ký hộ tịch trực tuyến....

Thực hiện Nghị định số 16/2020/NĐ-CP ngày 03 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Quốc tịch, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quốc tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ được giao tại Tiểu Đề án 2 giai đoạn 2024-2025; Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kế hoạch triển khai Thỏa thuận toàn cầu về di cư hợp pháp, an toàn và trật tự của Liên hợp quốc theo Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 20/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ; tiếp tục rà soát và giải quyết giấy tờ quốc tịch, hộ tịch cho người không quốc tịch, người chưa xác định được quốc tịch, người không có giấy tờ chứng minh về nhân thân, người di cư tự do đang cư trú địa bàn tỉnh. Thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu quốc tịch với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào việc giải quyết thủ tục hành chính về quốc tịch.

- *Đơn vị thực hiện:* Sở Tư pháp; Các cơ quan có liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Công ước La Hay năm 1993, Luật Nuôi con nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành; thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến công tác nuôi con nuôi được xác định tại Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021- 2030; Chương trình công tác xã hội giai đoạn 2021-2030; thực hiện chính sách, pháp luật về phòng chống xâm hại trẻ em theo tinh thần Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội khóa XIV, trong đó tập trung kiểm tra chuyên đề về thực hiện nhiệm vụ theo dõi tình hình thực hiện việc nuôi con nuôi trong nước của Ủy ban nhân dân cấp xã và việc giải quyết nuôi con nuôi trong nước đối với trẻ em sống ở cơ sở trợ giúp xã hội.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về nuôi con nuôi, đẩy mạnh hoạt động liên ngành nhằm tháo gỡ những vướng mắc khó khăn trong công tác rà soát, đánh giá nhu cầu cần tìm gia đình thay thế của trẻ em ở cơ sở nuôi dưỡng. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hiệu quả cho hoạt động quản lý nhà nước trong lĩnh vực nuôi con nuôi; đổi mới công tác truyền thông, tập trung nâng cao nhận thức quyền trẻ em được sống trong môi trường gia đình thông qua các hình thức chăm sóc thay thế, trong đó có nuôi con nuôi. Thực hiện nhiệm vụ, giải quyết nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài theo thẩm quyền.

- *Đơn vị thực hiện:* Sở Tư pháp; Các cơ quan có liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

c) Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng giao dịch và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tiếp tục triển khai thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính.

Tăng cường công tác theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra nhằm phát hiện và giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thi hành pháp luật về hộ tịch, nuôi con nuôi, quốc tịch và chứng thực trên địa bàn tỉnh.

- *Đơn vị thực hiện:* Sở Tư pháp; Ủy ban nhân các huyện, thành phố.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

d) Triển khai thực hiện nghiêm, hiệu quả Luật Lý lịch tư pháp và các văn bản hướng dẫn, thi hành; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 09/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính cấp Phiếu lý lịch tư pháp tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Tăng cường công tác phối hợp liên ngành trong công tác tra cứu, xác minh thông tin để cấp Phiếu LLTP; tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu LLTP và cấp Phiếu LLTP.

- *Đơn vị thực hiện:* Sở Tư pháp chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

đ) Tổ chức triển khai thi hành Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm; Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về công tác đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh, trong đó chú trọng công tác kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất.

- *Đơn vị thực hiện:* Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

e) Tiếp tục thi hành hiệu quả Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và các văn bản có liên quan; tổ chức sơ kết 05 năm thi hành Luật TNBTCNN. Thực hiện có hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước về công tác bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính, tố tụng và thi hành án; tăng cường công tác bồi dưỡng nghiệp vụ về giải quyết bồi thường, quản lý nhà nước, kiểm tra định kỳ, đột xuất, công tác bồi thường nhà nước.

- *Đơn vị thực hiện:* Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

5. Công tác hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý, đấu giá tài sản, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

a) Triển khai toàn diện, đồng bộ và có hiệu quả các văn bản mới được ban hành trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, như Luật sửa đổi, bổ sung Luật Giám định tư pháp; Nghị định số 08/2020/NĐ-CP của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại; Nghị quyết số 172/NQ-CP của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng; Kết luận số 69-KL/TW ngày 24/2/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 30/3/2009 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của luật sư; Tăng cường các biện pháp để triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 40/CT-TTg ngày 02/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý nhà nước trong hoạt động đấu giá tài sản; nâng cao trách nhiệm pháp lý, trách nhiệm nghề nghiệp của đấu giá viên, tổ chức đấu giá tài sản.

Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp; Chú trọng tổ chức các Đoàn thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, kịp thời xử lý nghiêm các vi phạm và đề xuất các giải pháp phòng ngừa, hạn chế hành vi vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; nâng cao trách nhiệm tự quản của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong lĩnh vực luật sư, công chứng, đấu giá tài sản.

- *Đơn vị thực hiện:* Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

b) Nâng cao vai trò, năng lực, tính chuyên nghiệp, chất lượng và tăng cường truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hoá hệ thống trợ giúp pháp lý; Tiếp tục tổ chức thi hành hiệu quả Luật Trợ giúp pháp lý (TGPL) và các văn bản hướng dẫn thi hành, Đề án đổi mới công tác TGPL giai đoạn 2015-2025. Nghiên cứu, xây dựng chính sách TGPL cho người nghèo và người được TGPL khác tại các huyện nghèo, xã nghèo, thôn bản đặc biệt khó khăn đến năm 2030 tại các địa phương có huyện nghèo, xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn theo Nghị quyết của Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030; tiếp tục quản lý, theo dõi, hướng dẫn công tác TGPL; nâng cao chất lượng, hiệu quả dịch vụ TGPL và năng lực cho đội ngũ thực hiện TGPL để góp phần bảo đảm an sinh xã hội; tăng cường công tác phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng; tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông về TGPL và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong công tác TGPL.

- *Đơn vị thực hiện:* Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

c) Tiếp tục triển khai đồng bộ các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, trong đó tập trung hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; thực hiện hiệu quả Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025; thực hiện duy trì mạng lưới tư vấn pháp luật cho người dân, doanh nghiệp. Tổ chức thực hiện hiệu quả Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2022-2030”.

- *Đơn vị thực hiện:* Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

6. Công tác hợp tác quốc tế về pháp luật và tư pháp

Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về hợp tác quốc tế về pháp luật, cải cách tư pháp, góp phần đảm bảo các hoạt động hợp tác quốc tế về pháp luật và cải cách tư pháp theo đúng nguyên tắc, định hướng và các nhiệm vụ, giải pháp đã xác định trong Chỉ thị số 39-CT/TW, Kết luận số 73-

KL/TW; triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định thay thế Nghị định số 113/2014/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý hợp tác quốc tế về pháp luật sau khi được Chính phủ ban hành. Tăng cường công tác thông tin đối ngoại góp phần duy trì hình ảnh, củng cố vị thế, quảng bá và nâng cao uy tín của Bộ, ngành Tư pháp trong quan hệ hợp tác quốc tế.

- *Đơn vị thực hiện:* Sở Tư pháp; Các cơ quan có liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

7. Công tác xây dựng ngành, đào tạo, bồi dưỡng

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm, hiệu quả Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026 và Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2023 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các nhiệm vụ, giải pháp theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 2069/QĐ-TTg về Danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc ngành Tư pháp; Quyết định số 2070/QĐ-TTg ngày 08/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của ngành Tư pháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Phê duyệt vị trí việc làm theo quy định của Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và văn bản hướng dẫn.

Tiếp tục kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của ngành Tư pháp theo yêu cầu năng lực vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh, hướng đến việc giải quyết căn bản mâu thuẫn giữa khối lượng công việc và số lượng biên chế được giao nhất là ở cấp tỉnh, cấp huyện. Căn cứ tình hình cụ thể của địa phương để sắp xếp, bố trí, ổn định đội ngũ cán bộ làm công tác tư pháp, pháp chế, bảo đảm đủ về số lượng, có trình độ, chất lượng phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ công việc.

- *Đơn vị thực hiện:* Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ, Sở Tài chính các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

8. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tăng cường thanh tra, kiểm tra và phòng, chống tham

những, tiêu cực theo đúng chỉ đạo của Đảng, quy định của pháp luật. Thực hiện đúng quy định về kê khai, công khai kê khai tài sản, thu nhập đối với công chức, viên chức theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

Tăng cường, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực. Tăng cường công tác thanh tra đột xuất, thanh tra các đơn vị, tổ chức có dấu hiệu vi phạm pháp luật và lĩnh vực do Bộ, ngành Tư pháp quản lý có nhiều bức xúc, dư luận xã hội quan tâm.

Tiếp tục thực hiện nghiêm, hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; tiếp tục triển khai Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- *Đơn vị thực hiện:* Sở Tư pháp chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan và tham mưu tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

9. Công tác cải cách hành chính; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

Tiếp tục thực hiện tốt Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của ngành Tư pháp giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch chuyển đổi số ngành Tư pháp giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030. Từng bước hiện đại hóa, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin gắn với cải tiến chế độ báo cáo, thống kê trong các lĩnh vực quản lý của ngành Tư pháp đảm bảo nhanh chóng, chính xác, hiệu quả.

- *Đơn vị thực hiện:* Sở Tư pháp chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan và tham mưu tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

9. Công tác thi đua, khen thưởng

Tổ chức có hiệu quả, thiết thực các phong trào thi đua do Bộ, Ngành phát động. Tiếp tục quán triệt sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, chương trình, kế hoạch về công tác thi đua, khen thưởng của Bộ Tư pháp, của tỉnh đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong ngành Tư pháp.

Tổ chức phát động và thực hiện tốt các phong trào thi đua lập thành tích chào mừng các ngày lễ kỷ niệm lớn, sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, của tỉnh năm 2024, đặc biệt là phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị năm 2024 và giai đoạn 2021-2025 của tỉnh và các phong trào thi đua đặc biệt khác do Bộ Tư pháp và tỉnh phát động.

- *Đơn vị thực hiện:* Sở Tư pháp chủ trì phối hợp Sở nội vụ và các cơ quan liên quan và tham mưu tổ chức thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình chú trọng kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực công tác, đạo đức công vụ của người làm công tác tư pháp, pháp chế, công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã. Tổ chức thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ công tác tư pháp, pháp chế theo ngành, lĩnh vực quản lý; đề xuất các giải pháp, biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để tiếp tục hoàn thiện thể chế, cải cách hành chính, nâng cao năng lực quản lý hành chính nhà nước của các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh.

2. Giao Sở Tư pháp hướng dẫn, theo dõi đôn đốc các ngành, địa phương trong việc triển khai thực hiện; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp về kết quả triển khai thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (b/cáo);
- TT Tỉnh ủy (b/cáo);
- TT HĐND tỉnh (b/cáo);
- Các sở, ban, ngành (t/h);
- UBND các huyện, thành phố (t/h);
- Lưu: VT,...

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**